

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHỨNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CÔNG TY VÀ GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CẨM HÀ

(Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 4000101407 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp lần đầu ngày ngày 29/12/2004, được đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 15/09/2021)

CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 286./GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 15. tháng 12. năm 2021.)

**BẢN CÁO BẠCH VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP
TỪ NGÀY/...../2021 TẠI:**

1 - Công ty cổ phần Cẩm Hà

Địa chỉ : Số 448 Hùng Vương - Phường Thanh Hà - TP. Hội An - Quảng Nam

Điện thoại : 0235 386 1319 Fax: 0235 3862 180

Website : <http://camhafurniture.com>

2 - Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

Trụ sở : Tầng 17 - Tòa nhà Vietcombank - 198 Trần Quang Khải - Hà Nội

Điện thoại : 02439 360 261 Fax: 02439 360 262

Website : www.vCBS.com.vn

Chi nhánh : 251 Nguyễn Văn Linh - Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại : 02363 888 991 Fax: 0236 3 888 881

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên : Nguyễn Thị Bích Xi

Chức vụ : Phó phòng kế toán

Điện thoại : 0235 386 1319 Fax: 0235 3862 180

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CÔNG TY VÀ GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CẨM HÀ

(Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 4000101407 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp lần đầu ngày ngày 29/12/2004, được đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 15/09/2021)

CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 286./GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 15. tháng 12 năm 2021)

**BẢN CÁO BẠCH VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP
TỪ NGÀY/...../2021 TẠI:**

1 - Công ty cổ phần Cẩm Hà

Địa chỉ : Số 448 Hùng Vương - Phường Thanh Hà - TP. Hội An - Quảng Nam
Điện thoại : 0235 386 1319 Fax: 0235 3862 180
Website : <http://camhafurniture.com>

2 - Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

Trụ sở : Tầng 17 - Tòa nhà Vietcombank - 198 Trần Quang Khải - Hà Nội
Điện thoại : 02439 360 261 Fax: 02439 360 262
Website : www.vCBS.com.vn
Chi nhánh : 251 Nguyễn Văn Linh - Thành phố Đà Nẵng
Điện thoại : 02363 888 991 Fax: 0236 3 888 881

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên : Nguyễn Thị Bích Xi
Chức vụ : Phó phòng kế toán
Điện thoại : 0235 386 1319 Fax: 0235 3862 180

CÔNG TY CỔ PHẦN CẨM HÀ

(Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 4000101407 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp lần đầu ngày ngày 29/12/2004, được đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 15/09/2021).

CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu công ty cổ phần Cẩm Hà

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu

Tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 2.243.865 cổ phiếu

Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 22.438.650.000 đồng.

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN AASC

Trụ sở chính : Số 01 Lê Phụng Hiếu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 024 3824 1990 Fax: 024 3825 3973

Website : www.aasc.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính : Tầng 12&17, Tòa nhà Vietcombank – 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

Điện thoại : 024 3936 0261 Fax: 024 3936 0262

Website : www.vCBS.com.vn

CN Đà Nẵng : Tầng 12, 251 Nguyễn Văn Linh – Tp. Đà Nẵng

Điện thoại : 0236.3888991 Fax: 0236.3888881

1014
NG
PH
1N - T

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	5
1. Tổ chức phát hành.....	5
2. Tổ chức tư vấn	5
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	5
1. Rủi ro về kinh tế.....	5
2. Rủi ro về luật pháp.....	7
3. Rủi ro đặc thù.....	8
4. Rủi ro về đợt chào bán.....	9
5. Rủi ro pha loãng.....	9
6. Rủi ro quản trị công ty.....	11
7. Rủi ro khác (thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh.....)	11
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	12
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....	13
1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành.....	13
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Tổ chức phát hành.....	15
3. Cơ cấu tổ chức của Tổ chức phát hành.....	16
4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Tổ chức phát hành.....	18
5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Tổ chức phát hành, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành, những công ty mà Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối.....	23
6. Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Tổ chức phát hành.....	24
7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Tổ chức phát hành tại các doanh nghiệp khác.....	25
8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành.....	25
9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.....	26
10. Hoạt động kinh doanh.....	26
11. Chính sách đối với người lao động.....	36
12. Chính sách cổ tức.....	38
13. Thông tin về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất.....	38
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức phát hành.....	38

15. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức phát hành có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức phát hành, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán	39
Không có	39
16. Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích	39
V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH.....	39
1. Kết quả hoạt động kinh doanh	39
2. Tình hình tài chính	41
3. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành	44
4. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức.....	45
VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, GIÁM ĐỐC, PHÓ GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG.....	47
1. Thông tin về cổ đông sáng lập	47
2. Thông tin về cổ đông lớn	47
3. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng	49
VII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN.....	65
1. Loại cổ phiếu.....	65
2. Mệnh giá cổ phiếu.....	65
3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán	65
4. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá.....	65
5. Giá chào bán dự kiến:	65
6. Phương pháp tính giá	65
7. Phương thức phân phối	66
8. Đăng ký mua cổ phiếu	66
9. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu	67
10. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu	68
11. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu	68
12. Hủy bỏ đợt chào bán	68
13. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài.....	69
14. Các loại thuế có liên quan	69

15. Thông tin về các cam kết	69
16. Thông tin về các chứng khoán khác được chào bán, phát hành trong cùng đợt.....	70
VIII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN.....	70
1. Mục đích chào bán	70
2. Phương án khả thi	70
3. Thông tin về tình hình triển khai dự án.....	70
IX. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN.....	70
X. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN.....	71
1. Tổ chức tư vấn	71
2. Tổ chức kiểm toán.....	71
3. Ý kiến của VCBS về đợt chào bán cổ phiếu của Công ty cổ phần Cẩm Hà.....	71
XI. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ.....	72
XII. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, TỔ CHỨC TƯ VẤN	73
XIII. PHỤ LỤC	73



NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức phát hành

- | | |
|----------------------------|-------------------------------------|
| ✦ Ông Nguyễn Chí Dũng | Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| ✦ Ông Dương Phú Minh Hoàng | Chức vụ: Giám đốc |
| ✦ Ông Trần Trung Huân | Chức vụ: Kế toán trưởng |

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản cáo bạch.

2. Tổ chức tư vấn

- | | |
|---------------------|-----------------------------------|
| ✦ Ông Phạm Kim Ngọc | Chức vụ: Giám đốc VCBS-CN Đà Nẵng |
|---------------------|-----------------------------------|

(Theo Giấy ủy quyền số 32/2020/UQ-VCBS-KSNB ngày 09/07/2020 của Giám đốc Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam).

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng do công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn phát hành cổ phiếu số 23/2021/VCBS-TVTCNDN ngày 10/03/2021 với Công ty cổ phần Cẩm Hà. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Cẩm Hà cung cấp.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Kinh tế thế giới:

Đại dịch COVID-19 bùng phát và lan rộng khắp toàn cầu đã khiến bức tranh kinh tế thế giới năm 2020 hết sức u ám. Các tổ chức quốc tế và thể chế tài chính đều đồng loạt nhận định tăng trưởng kinh tế toàn cầu suy thoái sâu trong năm 2020. Tuy nhiên, đến thời điểm cuối năm 2020, khi phần lớn các nền kinh tế tái khởi động sau phong tỏa do dịch COVID-19, dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới có những dấu hiệu khả quan hơn. Việc tung ra vắc-xin COVID-19 và các khoản viện trợ lớn từ chính phủ đã thúc đẩy tăng trưởng kinh tế toàn cầu lên mức cao kỷ lục trong năm nay trong sự phục hồi mạnh mẽ từ cuộc suy thoái. Theo

dự báo của Quỹ tiền tệ quốc tế IMF, nền kinh tế toàn cầu dự kiến sẽ tăng 6% vào năm 2021¹, đây sẽ là mức tăng trưởng cao nhất đối với nền kinh tế toàn cầu kể từ năm 1980.

Hoa Kỳ: Lương viện Quốc hội Hoa Kỳ chính thức thông qua gói kích thích kinh tế trị giá 1.900 tỷ USD với mục tiêu hỗ trợ trực tiếp cho người dân, kỳ vọng sẽ kích thích chi tiêu, tạo đà phục hồi cho nền kinh tế. Cùng với việc thúc đẩy tiến độ tiêm chủng vaccine ngừa COVID-19 giúp triển vọng nền kinh tế trở nên tươi sáng hơn và theo dự báo của IMF tốc độ tăng trưởng của Hoa Kỳ sẽ tăng 6,4% vào năm 2021, sau khi giảm 3,5% vào năm 2020.

Trung Quốc: được xem là quốc gia có thành tựu hồi phục kinh tế nổi bật nhất trong số các quốc gia bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid 19. Năm 2020, trong khi hầu hết các quốc gia trên thế giới tăng trưởng âm thì Trung Quốc là quốc gia hiếm hoi duy trì được tốc độ tăng trưởng +2,3%. Nhờ nỗ lực khôi phục kinh tế sớm, IMF dự báo tốc độ kinh tế Trung Quốc năm 2021 sẽ đạt 8,4%.

EU: Tại Hội nghị thượng đỉnh Liên minh châu Âu hồi tháng 12 năm 2020 được tổ chức tại thủ đô Brussels (Bi), nhà lãnh đạo 27 nước thành viên EU đã đạt được thỏa thuận về ngân sách dài hạn cùng gói phục hồi kinh tế với tổng trị giá 1.800 tỷ euro. Gói tài chính sẽ bao gồm: ngân sách dài hạn cho giai đoạn từ năm 2021 đến 2027 trị giá 1.100 tỷ euro và một gói phục hồi trị giá 750 tỷ euro. Bên cạnh đó, thành tựu từ các gói kích thích kinh tế của đối tác thương mại là Hoa Kỳ góp phần làm cho nền kinh tế khu vực này khả quan hơn.

Nhật Bản: Nền kinh tế Nhật Bản đang dần hồi phục sau ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch covid 19. Thị trường chứng khoán Nhật Bản cũng phát đi những tín hiệu tích cực. Tháng 4/2021, chỉ số Nikkei có thời điểm chạm mốc 30.000 điểm, đây là mức cao nhất trong vòng 30 năm qua, với kỳ vọng của nhà đầu tư về kiểm soát đại dịch và sự hồi phục kinh tế.

Kinh tế Việt Nam

Việt Nam có vị trí chiến lược quan trọng, là trung tâm giao thoa về kinh tế văn hóa tại khu vực châu Á- Thái Bình Dương. Kinh tế Việt Nam bị chi phối trực tiếp từ ảnh hưởng của các nền kinh tế lớn trên thế giới. Sự phục hồi của các đối tác thương mại lớn cũng sẽ tác động tích cực đến nhu cầu sản xuất hàng xuất khẩu, từ đó cải thiện đáng kể triển vọng thương mại và tăng trưởng của Việt Nam. Ở trong nước, thành tựu từ việc kiểm soát tốt sự lây lan của đại dịch Covid 19 đã tạo động lực cho nền kinh tế tăng trưởng trở lại. Thương mại được dự báo sẽ tiếp tục duy trì mạnh mẽ trong năm 2021, hỗ trợ bởi sự phục hồi kinh tế ở các đối tác thương mại lớn của Việt Nam và nhờ Việt Nam tham gia vào 15 hiệp định thương mại tự do lớn với hầu hết các nền kinh tế phát triển trên thế giới. Theo thống kê của Tổng Cục Hải quan tính từ đầu năm đến nửa đầu tháng 8 năm 2021, tổng trị giá xuất nhập khẩu của cả nước đạt 399,27 tỷ USD, tăng 28,6%, tương ứng tăng 88,83 tỷ USD về số tuyệt đối so với cùng kỳ năm 2020².

Những rủi ro lớn nhất đối với các yếu tố kinh tế vĩ mô Việt Nam:

¹ Trang web của Quỹ Tiền tệ Quốc tế IMF: <https://www.imf.org>;

² Công thông tin điện tử Tổng Cục Hải quan: <https://www.customs.gov.vn>.

Chuỗi cung ứng toàn cầu bị gián đoạn ở cả cung và cầu hàng hóa. Ảnh hưởng tiêu cực của nền kinh tế tác động trực tiếp đến lao động, tiêu dùng, sức mua của người tiêu dùng sụt giảm đáng kể. Nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế có độ mở lớn, hội nhập quốc tế sâu rộng, vì thế ảnh hưởng trực tiếp từ đại dịch COVID-19, tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội bị ảnh hưởng nghiêm trọng, gây gián đoạn chuỗi cung ứng và lưu chuyển thương mại, làm đình trệ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ,... Việc đánh giá tác động của đại dịch COVID-19 đối với các ngành sản xuất, thương mại của Việt Nam cho thấy rõ hơn những điểm hạn chế căn bản, như nội lực của các ngành sản xuất còn hạn chế, phụ thuộc lớn vào các chuỗi cung ứng nước ngoài, chưa tự chủ được về các yếu tố đầu vào của sản xuất trong nhiều ngành, dẫn đến tình trạng phụ thuộc phần lớn vào linh kiện, phụ kiện, nguyên liệu, vật liệu nhập khẩu từ nước ngoài và khiến cho giá trị gia tăng của các ngành công nghiệp nội địa thấp; nhập khẩu nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu cho sản xuất ở một số ngành phụ thuộc vào một số ít thị trường. Vì vậy, phát triển sản xuất - kinh doanh dễ bị tổn thương trước những biến động về chính trị - kinh tế - xã hội trong và ngoài nước.

Các thông tin liên quan đến hoạt động xếp loại tín nhiệm và nâng hạng thị trường của Việt Nam. Đầu tháng 10, Moody's Investors Service thông báo đưa Việt Nam vào danh sách để xem xét hạ xếp hạng Trái phiếu bằng nội tệ, Trái phiếu bằng ngoại tệ và Nợ không đảm bảo được ưu tiên thanh toán trước của Việt Nam – từ bậc Ba3 tại thời điểm hiện tại. Sau đó, Moody's đã thông báo về việc giữ nguyên xếp hạng tín nhiệm quốc gia của Việt Nam ở mức Ba3 đối với các khoản phát hành bằng đồng nội tệ, ngoại tệ và các khoản vay cao cấp không bảo đảm và chính thức điều chỉnh triển vọng xuống Tiêu cực, sau khi đã đưa hồ sơ tín dụng của Việt Nam vào diện theo dõi hạ bậc kể từ ngày 9/10/2019.

Những rủi ro kinh tế trên ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp Việt Nam nói chung, và Công ty cổ phần Cẩm Hà cũng không nằm ngoài sự tác động đó.

2. Rủi ro về luật pháp

Rủi ro về luật pháp là những thay đổi trong hệ thống các văn bản luật trực tiếp hoặc gián tiếp điều chỉnh hoạt động của công ty.

Để tăng cường hiệu quả quản lý cũng như tạo hành lang pháp lý cho các doanh nghiệp tăng trưởng và phát triển, Nhà nước đã thực hiện ban hành một loạt các hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật nhằm điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, phù hợp với nhu cầu phát triển của xã hội.

Thêm vào đó, là công ty đại chúng, ngoài luật doanh nghiệp và các luật liên quan, hoạt động kinh doanh của Công ty còn chịu sự tác động của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật khác. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực chứng khoán đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra, ảnh hưởng đến hoạt động quản trị và kinh doanh của doanh nghiệp.

3. Rủi ro đặc thù

Ngoài những rủi ro trên, hoạt động của công ty cổ phần Cẩm Hà còn phải đối mặt với các rủi ro đặc thù trong ngành như:

Rủi ro về tính hợp pháp nguồn gốc của gỗ nguyên liệu

Năm 2020 được đánh giá là năm thắng lợi của ngành gỗ. Tuy vậy, ngành gỗ đang gặp rất nhiều khó khăn trong bối cảnh căng thẳng thương mại giữa các cường quốc trên thế giới tiếp tục diễn ra. Từ đầu năm 2020 đến nay, ngành gỗ liên tiếp phải đối mặt với các vụ kiện chống bán phá giá từ Hoa Kỳ, Hàn Quốc. Ngày 9/6/2021, Cơ quan Đại diện thương mại của Hoa Kỳ cáo buộc ngành gỗ Việt Nam sử dụng gỗ bất hợp pháp tại thị trường nội địa và trong sản phẩm xuất khẩu vào nước này. Điều này khiến cho hoạt động kinh doanh của ngành gỗ tại thị trường này trong thời gian tới dự được báo sẽ có nhiều biến động và rủi ro, phía Hoa Kỳ đã chính thức điều tra ngành gỗ dán Việt Nam. Theo cáo buộc của Liên minh Thương mại công bằng về gỗ dán cứng Hoa Kỳ, một số công ty xuất khẩu gỗ dán từ Việt Nam vào thị trường Hoa Kỳ, chủ yếu là công ty có vốn sở hữu từ Trung Quốc, đã vi phạm điều luật về chống lẩn tránh thuế trong khuôn khổ của Đạo luật Thuế năm 1930 của Hoa Kỳ.

Tại các thị trường khác như EU, Australia, vấn đề truy xuất nguồn gốc hợp pháp của gỗ nguyên liệu cũng được xem là yếu tố trọng yếu để doanh nghiệp Việt Nam đủ điều kiện xuất khẩu mặt hàng gỗ đến những thị trường này.

Rủi ro về nguồn nhân lực

Tình trạng khan hiếm lao động, cũng như chất lượng lao động đang là nỗi lo cho các doanh nghiệp trong ngành sản xuất. Trong những năm gần đây, nhiều doanh nghiệp Việt Nam luôn phải đối phó với việc thiếu lao động diễn ra gần như quanh năm. Đội ngũ lao động sau mỗi kỳ nghỉ lễ, đặc biệt là tết âm lịch lại giảm mạnh. Do vậy, doanh nghiệp phải mất một khoản chi phí lớn cho việc tuyển dụng và đào tạo lao động mới.

Để đảm bảo quá trình sản xuất diễn ra liên tục, không bị gián đoạn do việc thiếu nhân công, ban lãnh đạo Công ty đã áp dụng cơ chế lương hợp lý cùng với những đãi ngộ, chăm lo cho đời sống công nhân viên, tạo cho người lao động một môi trường làm việc chuyên nghiệp với mức thu nhập khá. Do đó, Công ty luôn có một đội ngũ lao động dồi dào, chuyên môn cao và sẵn sàng gắn bó lâu dài với lợi ích của Công ty.

Rủi ro về tỷ giá

Đối với các doanh nghiệp, sự biến động thất thường, phức tạp của tỷ giá tác động không nhỏ tới kết quả kinh doanh. Đối với những doanh nghiệp, khi tỷ giá tăng thì doanh thu và lợi nhuận cũng tăng và ngược lại.

Rủi ro của việc sử dụng vốn vay

Sử dụng vốn vay trong hoạt động kinh doanh được xem như là một đòn bẩy tài chính hữu hiệu của các doanh nghiệp, nhằm gia tăng năng lực hoạt động và nâng cao lợi nhuận. Tuy nhiên, doanh nghiệp với cơ cấu vốn phụ thuộc nhiều vào nguồn vốn vay sẽ đối mặt với một

số rủi ro nhất định. Trong điều kiện lãi suất liên tục tăng sẽ gây áp lực lên khả năng thanh toán của doanh nghiệp. Và khi lợi nhuận thu được không đủ chi trả các khoản nợ vay có thể dẫn doanh nghiệp đến bờ vực phá sản nhanh hơn.

4. Rủi ro về đợt chào bán

Trong quá trình tổ chức chào bán cổ phiếu cũng như sau khi đợt chào bán kết thúc, có thể có những rủi ro nhất định. Bản cáo bạch này đưa ra dự báo về những rủi ro có khả năng xảy ra nhưng không bao hàm ý nghĩa chắc chắn sẽ xảy ra. Những rủi ro từ đợt chào bán nếu có sẽ gây ảnh hưởng đến nguồn thu từ đợt phát hành của Công ty cổ phần Cẩm Hà.

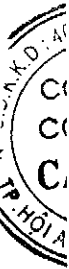
Tình hình kinh tế vĩ mô đang trong giai đoạn tăng trưởng nhưng vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro từ ảnh hưởng của kinh tế thế giới và những nguy cơ từ nội tại nền kinh tế trong nước, vì thế thị trường chứng khoán Việt Nam trong thời gian qua cũng tăng giảm bất thường và không còn hấp dẫn đối với các nhà đầu tư chứng khoán. Mức giá chào bán của cổ phiếu Công ty cổ phần Cẩm Hà thấp hơn giá trị sổ sách (GTSS) của Công ty tại thời điểm 31/12/2020. Tuy nhiên, giá thị trường cổ phiếu CHC của công ty bình quân 60 phiên gần đây là 1.500 đồng, rất thấp so với giá chào bán trong đợt phát hành này. Nguyên nhân là do thanh khoản cổ phiếu CHC rất thấp và giá trị thị trường cổ phiếu của công ty bị điều chỉnh giảm sau các đợt thực hiện quyền chi trả cổ tức. Đây cũng là một trong những rủi ro cho đợt chào, ảnh hưởng tâm lý thực hiện quyền mua của các cổ đông hiện hữu.

5. Rủi ro pha loãng

Sau khi phát hành thì số lượng cổ phiếu lưu hành của Công ty tăng lên, sẽ dẫn đến hiện tượng cổ phiếu bị pha loãng, bao gồm: (i) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và biểu quyết; (ii) pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần (EPS); (iii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần; (iv) pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.

(i) Xét về pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết: Theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Phương án phát hành, số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền, cổ phiếu lẻ do làm tròn xuống sẽ được Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp, với giá bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu. Như vậy, tỷ lệ nắm giữ và biểu quyết sẽ bị thay đổi nếu tình hình nhiều cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua/ hoặc chuyển nhượng quyền mua cho một hoặc một nhóm người (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm).

(ii) Xét về sự pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần thì sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận và vốn chủ sở hữu của Công ty sẽ có ảnh hưởng đến chỉ số EPS của Công ty. Giả định, lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp dùng để phân bổ cho cổ đông năm 2021 ước tính là cao hơn so với năm 2020, nhưng chỉ số EPS của năm 2021 thấp hơn EPS của năm 2020 (tốc độ tăng trưởng EPS âm), làm cho mức độ hấp dẫn của cổ phiếu này đối với nhà đầu tư bị suy giảm.



Cụ thể, theo báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020, LNST năm 2020 là 9.193.483.841 đồng. EPS theo BCTC kiểm toán năm 2020 của công ty là: 3.380 đồng. Giả sử: Ngày 30 tháng 11 năm 2021, Công ty hoàn thành việc phát hành thành công 2.243.865 cổ phần (mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần). Lợi nhuận sau thuế năm 2021 giả định là 10.112.832.225 đồng (tăng 10% so với năm 2020). Ta có EPS năm 2021 của Công ty là:

$$\text{EPS} = \frac{\text{LN chia cho CĐ thường}}{\text{Tổng khối lượng CPPT đang lưu hành BQ trong kỳ (**)}} = \frac{10.112.832.225}{3.811.391} = 2.653 \text{ (đồng)}$$

(* *) Tổng khối lượng Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ là đại lượng bình quân theo số ngày. Tổng số ngày thực tế theo lịch, bao gồm cả ngày lễ và ngày nghỉ, được tính như sau:

$$\text{Tổng khối lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong kỳ} = \text{Số lượng cổ phiếu đầu kỳ} + \frac{\text{Số lượng cổ phiếu phát hành thêm} \times \text{Số ngày lưu hành trong kỳ} - \text{Số lượng cổ phiếu mua lại trong kỳ} \times \text{Số ngày được mua lại trong kỳ}}{\text{Tổng số ngày trong kỳ}}$$

Áp dụng với trường hợp phát hành thêm của Công ty cổ phần Cẩm Hà:

$$\text{Tổng khối lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong kỳ} = 2.720.000 + \frac{(1.767.731 \times 186 + 2.243.865 \times 31)}{365} = 3.811.391 \text{ (cổ phần)}$$

Như vậy, mặc dù lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp dùng để phân bổ cho cổ đông năm 2021 ước tính là cao hơn so với năm 2020: 10%, nhưng chỉ số EPS của năm 2021 lại thấp hơn so với năm 2020, làm cho mức độ hấp dẫn của cổ phiếu này đối với nhà đầu tư bị suy giảm.

Đó là một trong những yếu tố rủi ro của việc phát hành cổ phần để tăng thêm vốn điều lệ. Nhưng nếu xét về bản chất thì thị trường chứng khoán là kênh huy động vốn để phục vụ cho việc đầu tư phát triển công ty. Việc phát hành ra công chúng có làm ảnh hưởng đến giá cổ phiếu nhưng trong bối cảnh vay vốn ngân hàng không dễ, lãi suất tăng cao thì việc phát hành tăng vốn là một hướng đi hoàn toàn hợp lý. Nếu doanh nghiệp sử dụng vốn có hiệu quả, các dự án khả thi thành công, thì cũng sẽ nhanh chóng làm tăng giá trị cổ phiếu hơn.

(iii) Xét về mức độ pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần

$$\text{Giá sổ sách/cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu – nguồn kinh phí và quỹ khác}}{\text{Tổng số cổ phiếu đang lưu hành bình quân}}$$

Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách/ cổ phần sẽ giảm.

(iv) Xét về pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm:

Giá tham chiếu của cổ phiếu CHC tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm sẽ bị pha loãng và được điều chỉnh theo tỷ lệ phát hành. Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, giá tham chiếu sẽ được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) điều chỉnh theo quy định của HNX.

6. Rủi ro quản trị công ty

Rủi ro xuất phát từ quản trị công ty yếu kém là rủi ro tiềm ẩn, nhưng có thể ảnh hưởng lớn đến sự phát triển lâu dài và bền vững của một doanh nghiệp, gây thiệt hại cho cổ đông. Các nhóm sự kiện chính liên quan đến rủi ro quản trị là:

(i) Gian lận nội bộ, gian lận bên ngoài: tổn thất do các sự kiện gian lận, lừa đảo, chiếm đoạt tài sản, giả mạo hồ sơ chứng từ, biển thủ tham ô tài sản ngân hàng, phá hoại tài sản công ty, trộm cắp tổng tiền... do nhân viên công ty gây ra hoặc tiếp tay cho tội phạm bên ngoài.

(ii) Chính sách lao động và môi trường làm việc: khả năng tổn thất do Công ty không xử lý đúng quy định, không thỏa đáng các chính sách lương thưởng và nhân sự, không đảm bảo quyền lợi cho người lao động - một trong các nhóm lợi ích liên quan được đề cập ở trên trong quản trị doanh nghiệp.

(iii) Khách hàng, sản phẩm dịch vụ và thực tiễn môi trường kinh doanh: khả năng tổn thất phát sinh từ các lỗi, sai sót không cố ý hoặc do sơ suất trong việc đáp ứng các trách nhiệm nghề nghiệp đối với khách hàng, hoặc không tuân thủ đúng các thực tiễn, các tiêu chuẩn thực hành của môi trường kinh doanh. Đây là một mục tiêu chính của quản trị doanh nghiệp.

(iv) Tài sản cố định, công cụ, dụng cụ bị mất mát hoặc bị phá hoại do thiên tai hoặc các sự kiện bên ngoài khác như khủng bố, chiến tranh, cháy nổ. Gián đoạn hoạt động hoặc lỗi hệ thống công nghệ thông tin.

(v) Cơ cấu cổ đông chưa hiệu quả, tỷ lệ sở hữu quá phân tán, hoặc có nhiều nhóm cổ đông lớn nhưng không đồng thuận.

(vi) Hoạt động quan hệ cổ đông: Hoạt động quan hệ cổ đông tốt không chỉ nằm ở việc tạo dựng các kênh thông tin cho cổ đông, mà còn ở việc bản thân doanh nghiệp ứng phó như thế nào trước các tình huống xấu để duy trì được lòng tin của cổ đông.

Trong bất kỳ ngành nghề kinh doanh nào, lựa chọn cơ cấu quản trị, cơ cấu tổ chức quản trị rủi ro phù hợp là nền tảng cần thiết đối với chiến lược quản trị rủi ro của doanh nghiệp. Để có thể đạt hiệu quả cao nhất, khung quản trị rủi ro của doanh nghiệp cần được thiết kế phù hợp với văn hóa và chiến lược của công ty. Đánh giá đúng vai trò của quản trị công ty và quan tâm đến quản trị công ty từ những vấn đề cơ bản nhất là giải pháp hữu hiệu để phòng ngừa rủi ro.

7. Rủi ro khác (thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh...)

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, chiến tranh... là những rủi ro bất khả kháng. Tuy rất ít khả năng xảy ra, nhưng nếu có thì sẽ gây tác động lớn đến tình hình kinh doanh và nguy cơ thiệt hại về người và của cho Công ty. Để hạn chế thiệt hại từ các rủi ro này, Công ty đã có các phương án phòng ngừa giúp giảm thiểu các thiệt hại như mua bảo

407
TY
ĂN
HÀ
QUANG

hiểm cho các tài sản và bảo hiểm con người, lắp đặt các hệ thống cứu hỏa tại nhà xưởng, văn phòng, tuyên truyền công tác phòng cháy chữa cháy cho cán bộ công nhân viên và các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn khác.

III. CÁC KHÁI NIỆM


Từ, cụm từ viết tắt	Ý nghĩa
CHC	: Công ty cổ phần Cẩm Hà
VCBS	: Công ty Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam
SGDCK	: Sở giao dịch chứng khoán
Tổ chức tư vấn	: Công ty Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam
Điều lệ Công ty	: Điều lệ Công ty cổ phần Cẩm Hà
CP	: Cổ phần
CTCP	: Công ty cổ phần
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	: Hội đồng quản trị
BGD	: Ban Giám đốc
BKS	: Ban kiểm soát
HĐSXKD	: Hoạt động sản xuất kinh doanh
GDCK	: Giao dịch chứng khoán
SXKD	: Sản xuất kinh doanh
EVFTA	: Hiệp định thương mại tự do Liên minh Châu Âu - Việt Nam
TMCP	: Thương mại cổ phần
VN	: Việt Nam
NHTM	: Ngân hàng thương mại
TNDN	: Thu nhập doanh nghiệp
DT	: Doanh thu
DTT	: Doanh thu thuần
LN	: Lợi nhuận
LNTT	: Lợi nhuận trước thuế
LNST	: Lợi nhuận sau thuế
TSCĐ	: Tài sản cố định



CBCNV : Cán bộ, công nhân viên
TCT : Tổng Công ty Lâm Nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành

- Tên doanh nghiệp : CÔNG TY CỔ PHẦN CẨM HÀ
- Tên Tiếng Anh : CAMHA JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : VINAFOR CẨM HÀ
- Địa chỉ : 448 Hùng Vương - Phường Thanh Hà - Thành phố Hội An - Tỉnh Quảng Nam.
- Vốn điều lệ đăng ký : 44.877.310.000 đồng (Bốn mươi bốn tỷ, tám trăm bảy mươi bảy triệu, ba trăm mười ngàn đồng chẵn)
- Vốn điều lệ thực góp : 44.877.310.000 đồng (Bốn mươi bốn tỷ, tám trăm bảy mươi bảy triệu, ba trăm mười ngàn đồng chẵn)
- Điện thoại : 0235 386 1319 Fax: 0235 3862 180
- Website : camhafurniture.com
- Logo : 
- Mã cổ phiếu : CHC
- Sàn GDCK : UPCOM
- Người đại diện theo pháp luật của công ty:
 - + Nguyễn Chí Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị
 - + Dương Phủ Minh Hoàng - Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 4000101407 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp lần đầu ngày ngày 29/12/2004, được đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 15/09/2021.
- Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tét bện Chi tiết: Sản xuất, chế biến gỗ và lâm sản khác, sản xuất các sản phẩm từ gỗ	1629 (Chính)
2	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn hàng mộc gia dụng, vật liệu phục vụ ngành gỗ	4649

3	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất cơ khí xây dựng, mặt hàng gia dụng bàn, ghế, giường, tủ, kệ	2599
4	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến	4663
5	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
6	Bốc xếp hàng hóa	5224
7	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công hàng kim khí	2592
8	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ Chi tiết: Gia công sây gỗ, hàng mộc	1610
9	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Tư vấn thiết kế máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất	7410
10	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất	2829
11	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
12	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất	4659
13	Cho thuê xe có động cơ	7710
14	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các mặt hàng dân dụng; sản xuất nguyên vật liệu kết hợp gỗ, vải, nệm mút, nhựa, sợi nhựa, xi măng, gốm, đá tự nhiên, đá nhân tạo, gương kính, mây tre, vật tư, sơn phục vụ ngành hàng dân dụng	3290
15	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán các mặt hàng dân dụng; mua bán nguyên vật liệu kết hợp gỗ, vải, nệm mút, nhựa, sợi nhựa, xi măng, gốm, đá tự nhiên, đá nhân tạo, gương kính, mây tre, vật tư, sơn phục vụ ngành hàng dân dụng	4669
16	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở Kinh doanh bất động sản khác	6810
17	Đại lý du lịch	7911
18	Điều hành tua du lịch	7912
19	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
20	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn	5510
21	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

140
 S TY
 H A N H
 H A
 QU A N

22	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh)	5610
23	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Tổ chức phát hành

2.1. Quá trình hình thành:

Công ty cổ phần Cẩm Hà tiền thân là Xí nghiệp chế biến gỗ Cẩm Hà chính thức được thành lập vào tháng 10 năm 1982 theo quyết định số 967/TCCB của Bộ Lâm Nghiệp và trực thuộc Liên hiệp chế biến và cung ứng Lâm sản II. Xí nghiệp trước đây là công trường B thuộc Ban Lâm nghiệp khu V trước giải phóng và sau ngày giải phóng miền Nam chuyển về tiếp quản khu quân sự nguy tại Hội An đặt xưởng chế biến gỗ trực thuộc Tổng kho Lâm sản Đà Nẵng.

- Năm 1990, Bộ Lâm nghiệp sáp nhập các đơn vị như: Liên hiệp chế biến và cung ứng Lâm sản II; Naforimex; Công ty vật tư Lâm nghiệp miền Trung thành Tổng công ty dịch vụ sản xuất và xuất nhập khẩu Lâm sản II. Xí nghiệp Chế biến gỗ Cẩm Hà là đơn vị thành viên của Tổng công ty;
- Tháng 12/1995, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn sáp nhập các Tổng công ty, các Liên hiệp Lâm công nghiệp, các Lâm trường trực thuộc Bộ thành Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam và Xí nghiệp là đơn vị thành viên của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam;
- Tháng 09/2004, Xí nghiệp được nhà nước và Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam cổ phần hóa doanh nghiệp theo quyết định số 2717/QĐ/BNN-TCCB ngày 07/09/2004 và Xí nghiệp chế biến gỗ Cẩm Hà đổi tên thành Công ty cổ phần Cẩm Hà;
- Tháng 12/2004, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 29/12/2004 với vốn điều lệ là 16 tỷ đồng;
- Tháng 02/2017, cổ phiếu Công ty cổ phần Cẩm Hà chính thức giao dịch trên sàn UPCOM, mã chứng khoán CHC.
- Tháng 08/2021, Công ty đã hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 44.877.310.000 đồng.

2.2. Những thành tựu Công ty đã đạt được trong quá trình phát triển:

Thời gian	Thành tích đạt được
Năm 2005	Bộ thương mại khen tặng “Đã có thành tích trong năm 2005- Tỷ lệ tăng trưởng xuất khẩu trên 20% so với năm 2004 và thu hút nhiều lao động”
Năm 2005	Bộ tài chính tặng bằng khen “Đơn vị chấp hành tốt chính sách thuế”
Năm 2005-2011	Nhận bằng khen của Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam vì “Đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đóng góp vào phát triển cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam”
Năm 2006	Bộ tài chính khen thưởng kim ngạch xuất khẩu năm 2004 & 2005

Năm 2005-2010	Nhận bằng khen của Tổng Công ty Lâm Nghiệp Việt Nam vì “Đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác.”
Năm 2010	Đạt “Danh hiệu doanh nghiệp xuất khẩu uy tín trong hoạt động xuất khẩu” do Bộ Công Thương khen tặng
Năm 2010	Nhận bằng khen của Tổng Công ty Lâm Nghiệp Việt Nam vì “Đã có thành tích hoàn thành tốt công tác quản lý vốn nhà nước tại công ty năm 2010”
Năm 2011	Nhận bằng khen vì “Đã có thành tích trong công tác Phòng cháy chữa cháy trên địa bàn TP Hội An (từ 2001 đến 2011)”
Năm 2012, 2013	Nhận bằng khen của UBND TP Hội An vì “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động sản xuất, thực hiện các chủ trương của nhà nước và hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác”.
Năm 2014	Được bình chọn là “Sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu Tỉnh Quảng Nam”
Năm 2013-2016	Nhận bằng khen của Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam vì “Đã có nhiều đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển cộng đồng Doanh nghiệp Việt Nam”
Năm 2014, 2015	Được bình chọn là “Sản phẩm công nghiệp –Tiêu thủ công nghiệp tiêu biểu cấp Thành phố”
Năm 2016	Nhận bằng khen của UBND TP Hội An vì “Đã có thành tích trong công tác khoa học và công nghệ (giai đoạn 2006-2015)”
Năm 2015	Được tặng giấy khen “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua giai đoạn 2010-2014”
Năm 2017	Được tặng Bằng khen “Đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản, năm 2017”
Năm 2016, 2017	Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn tặng cờ “Đơn vị thi đua xuất sắc”
Năm 2018	Nhận giấy khen “Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quản lý vốn của Tổng công ty năm 2018”
Năm 2018	Đạt cúp giải thưởng chất lượng quốc gia năm 2018 do Thủ tướng chính phủ tặng
Năm 2018	Được tặng giấy khen “Đã có thành tích tốt trong việc chấp hành chính sách pháp luật thuế năm 2018”
Năm 2019-2020	Được Ủy ban quản lý vốn nhà nước tặng cờ “Đơn vị xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua”

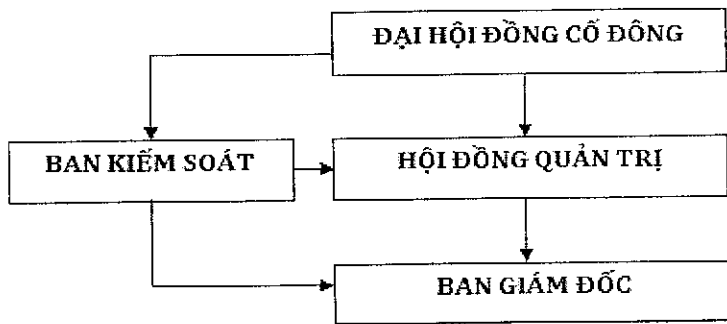
3. Cơ cấu tổ chức của Tổ chức phát hành

Công ty cổ phần Cẩm Hà hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua, theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, dưới sự quản trị, giám sát và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc.

Bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty theo mô hình Công ty cổ phần như sau:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc.

Sơ đồ tổ chức Công ty cổ phần Cẩm Hà



Nguồn: Công ty cổ phần Cẩm Hà

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành và theo Điều lệ của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá sáu (06) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Đại hội đồng cổ đông có quyền thảo luận và thông qua: Báo cáo tài chính hàng năm; Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban kiểm soát; Định hướng phát triển của Công ty; Quyết định số lượng thành viên của Hội đồng quản trị; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên; Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty; ... và quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng Quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty; Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;.... Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Hội đồng quản trị hiện tại của Công ty cổ phần Cẩm Hà gồm 05 thành viên:

✎ Ông Nguyễn Chí Dũng - Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị

- # Ông Dương Phú Minh Hoàng - Chức vụ: Thành viên hội đồng quản trị
- # Ông Trần Trung Huân - Chức vụ: Thành viên hội đồng quản trị
- # Bà Nguyễn Thị Phương Loan - Chức vụ: Thành viên hội đồng quản trị
- # Bà Nguyễn Thị Tranh - Chức vụ: Thành viên hội đồng quản trị

Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu theo quy định tại Điều lệ công ty.

Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) người.

- # Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Chức vụ : Trưởng ban kiểm soát
- # Bà Bùi Thị Hà - Chức vụ : Thành viên ban kiểm soát
- # Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà - Chức vụ : Thành viên ban kiểm soát

Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát là 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu theo quy định tại Điều lệ công ty.

Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

Ban giám đốc điều hành toàn bộ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và pháp luật về kết quả hoạt động của mình. Xác định cơ cấu tổ chức, trách nhiệm và quyền hạn của các đơn vị trực thuộc, các cấp quản lý trong công ty. Xây dựng kế hoạch sản xuất dài hạn và hàng năm, các phương án kinh doanh, các dự án đầu tư mới, các phương án liên doanh, liên kết trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Ban Giám đốc của Công ty gồm 01 Giám đốc và 01 Phó giám đốc.

- # Ông Dương Phú Minh Hoàng - Chức vụ : Giám đốc.
- # Ông Phạm Văn Chín - Chức vụ : Phó Giám đốc.
- # Ông Trần Trung Huân - Chức vụ : Kế toán trưởng.

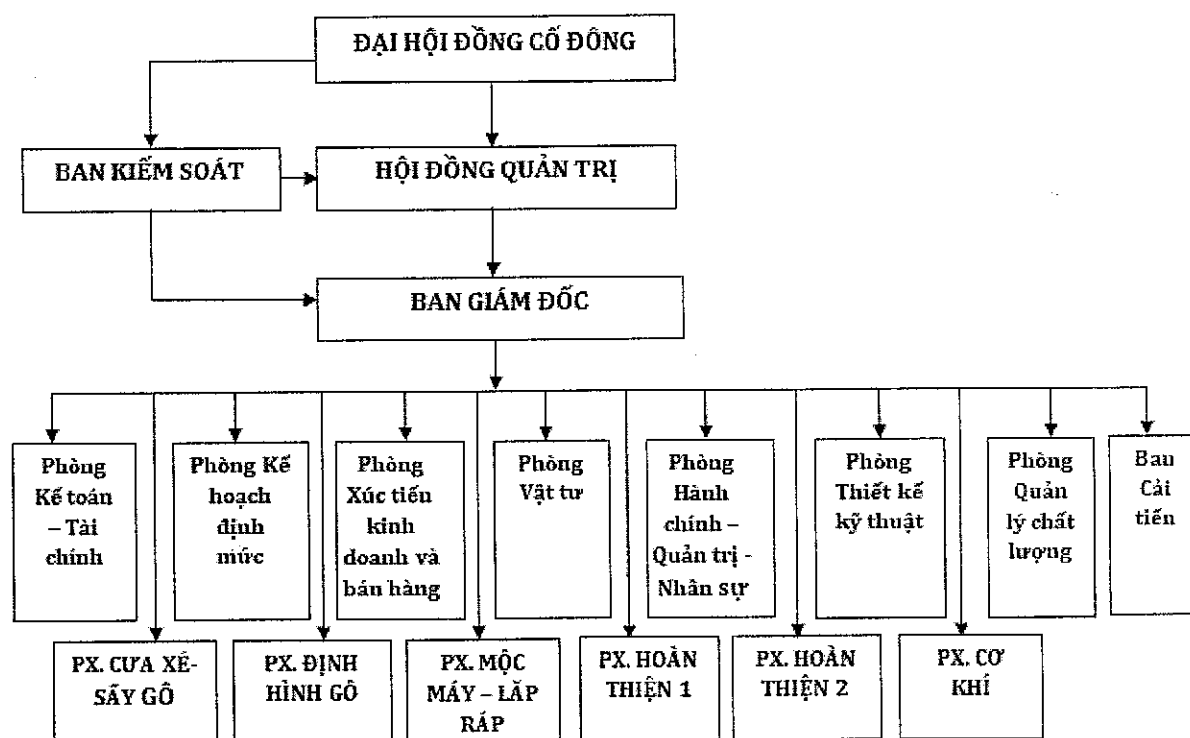
4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Tổ chức phát hành

Cơ cấu bộ máy quản lý và kiểm soát của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị;
3. Ban kiểm soát;
4. Ban Giám đốc;
5. Các phòng ban chức năng;

6. Các phân xưởng.

Sơ đồ bộ máy quản lý Công ty cổ phần Cẩm Hà



(Nguồn: Công ty cổ phần Cẩm Hà)

Giám đốc: Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, Giám đốc chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu. Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc thuê người khác làm Giám đốc. Nhiệm kỳ của Giám đốc là năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Giám đốc đang là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Phó Giám đốc: Giúp việc cho Giám đốc trong chỉ đạo, điều hành và thực hiện từng lĩnh vực quản lý Công ty theo phân công và ủy quyền của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc được ủy quyền.

Chức năng nhiệm vụ của các phòng, ban

☛ Phòng kế toán tài chính

- Tham mưu Ban Giám đốc trong việc tổ chức bộ máy Tài chính - Kế toán. Công tác hạch toán kế toán, quản lý, thực hiện kế hoạch tài chính của Công ty;
- Tham mưu cho Ban Giám đốc các công việc liên quan đến phân phối lợi nhuận, sử dụng và phân phối quỹ các loại theo qui định của pháp luật;
- Xây dựng và trình Ban Giám đốc ban hành các quy định, chế độ, quy trình nghiệp vụ về hạch toán kế toán áp dụng tại Công ty, tổ chức thực hiện công tác hạch toán kế toán và lập báo cáo quyết toán về kết quả hoạt động kinh doanh quý, năm tài chính, các loại báo cáo khác của Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch tài chính và tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo đầy đủ và kịp thời nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty. Lập và phát hành toàn bộ tài liệu nghiệp vụ kế toán, tổ chức sắp xếp, quản lý hồ sơ lưu trữ đúng quy định;
- Phân công nhiệm vụ cho cán bộ và nhân viên theo đúng nghiệp vụ chuyên môn của từng người, theo dõi đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ và nhân viên của phòng.

✦ **Phòng Kế hoạch định mức**

- Tham mưu cho Giám đốc Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất năm, tổng hợp kế hoạch sản xuất kinh doanh toàn Công ty, phân bổ kế hoạch sản xuất cho các đơn vị. Báo cáo tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tham mưu về phương án dự trữ nguyên liệu, theo dõi tiến độ, giám sát sản xuất;
- Lập Kế hoạch sản xuất, cân đối điều tiết Kế hoạch sản xuất, tổ chức thực hiện việc phân bổ kế hoạch cho từng phân xưởng sản xuất và các bộ phận liên quan;
- Quản lý tổ xe tải hàng hóa phục vụ sản xuất, quản lý nguyên liệu gỗ tròn, gỗ xẻ, nghiệm thu gỗ nguyên liệu nhập kho;
- Tham mưu chỉ đạo Công ty quyết định về công tác định mức lao động, xây dựng đơn giá tiền lương sản phẩm phù hợp với tình hình thực tế và các quy định của pháp luật;
- Xây dựng và trình Giám đốc ban hành quy trình quy định trình tự xác định định mức lao động, phối hợp với phòng kế toán tài chính xây dựng tổng quỹ lương và xét duyệt phân bổ tiền lương. Xây dựng quy chế trả lương, kế hoạch tiền lương.

✦ **Phòng Xúc tiến kinh doanh và bán hàng**

- Tham mưu cho Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh, xuất nhập khẩu, chiến lược phát triển mở rộng thị trường, chiến lược kinh doanh của Công ty; xây dựng quy trình ký kết hợp đồng;
- Khai thác thị trường để ký kết các Hợp đồng kinh tế xuất khẩu có hiệu quả;
- Khai thác thông tin và xây dựng cơ sở dữ liệu về nhu cầu, thị hiếu, luật định của nước ngoài nhằm giảm thiểu tối đa rủi ro trong quá trình xuất khẩu;
- Tham mưu Giám đốc ký kết hợp đồng ngoại thương. Tham gia đàm phán, thực hiện báo giá, thương thảo giá với khách hàng, nhận và chuyển đơn đặt hàng dự kiến, trao đổi và thỏa thuận thông tin về giá, số lượng, chất lượng, thời gian và phương thức giao hàng với khách hàng, nhận đơn đặt hàng chính thức và dự thảo hợp đồng mua bán;
- Thường xuyên trao đổi thông tin với khách về quá trình triển khai thực hiện hợp đồng đã ký kết, theo dõi, đôn đốc, báo cáo thực trạng thực hiện hợp đồng với phòng kế hoạch định mức, phòng Quản lý chất lượng, phòng Thiết kế kỹ thuật, phòng vật tư;
- Triển khai hoạt động xuất khẩu hàng hóa của Công ty.

✦ **Phòng Vật tư**

- Tham mưu cho Giám đốc Công ty trong việc tìm nhà cung cấp, giá cả, chất lượng vật tư, phụ kiện và các loại nguyên liệu. Tham mưu xây dựng quy định mua vật tư cho toàn Công ty, chịu trách nhiệm về việc mua, quản lý, dự trữ, cấp phát vật tư;
- Tham mưu xây dựng kế hoạch mua vật tư hàng năm, dài hạn hoặc đột xuất theo đơn đặt hàng, tham mưu đề xuất phương án quản lý, dự trữ, cấp phát và sử dụng vật tư một cách chủ động, chính xác và có hiệu quả;



- Xây dựng tiêu chí đánh giá, lựa chọn nhà cung cấp, định kỳ tiến hành đánh giá nhà cung cấp, xây dựng danh sách nhà cung cấp tối ưu để trình lãnh đạo phê duyệt;
- Xây dựng quy định quản lý kho vật tư, công cụ, nhiên liệu, thực hiện việc quản lý kho một cách khoa học, chính xác, giảm thiểu thấp nhất việc thất thoát, hư hỏng, báo cáo và đề xuất xử lý vật tư, công cụ kém chất lượng, hư hỏng;
- Phối hợp với phòng quản lý chất lượng kiểm tra, xác nhận chất lượng, số lượng vật tư khi nhập kho, chỉ được phép nhập kho khi vật tư đảm bảo đúng với chất lượng, số lượng yêu cầu.
- Cấp phát vật tư theo định mức đã được phê duyệt của công ty;
- Tham mưu việc ký kết hợp đồng kinh tế mua bán vật tư nguyên liệu, quyết toán vật tư.

✦ Phòng Hành chính – Quản trị - Nhân sự

- Tham mưu cho Ban giám đốc xây dựng quy định về quản lý nhân sự, quy định về công tác động viên khuyến khích, thi đua, khen thưởng và kỷ luật;
- Quản lý hồ sơ, lý lịch của người lao động giải quyết thủ tục và chế độ tuyển dụng, thôi việc, bổ nhiệm, bãi nhiệm, kỷ luật, khen thưởng, nghỉ hưu, chế độ BHXH, BHYT, BHTN;
- Xây dựng kế hoạch đào tạo, tái đào tạo, kế hoạch nâng lương theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật hiện hành; Tham mưu về công tác quy hoạch cán bộ, đề bạt và phân công cán bộ lãnh đạo và quản lý trình Giám đốc quyết định;
- Tham mưu ban hành quy định về an toàn lao động, nội qui lao động và an ninh trật tự công ty; quy định về vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, bão lụt;
- Tham mưu cho Giám đốc về xây dựng quy định về quản lý trang thiết bị văn phòng, văn thư lưu trữ;
- Quản lý, tổ chức bếp ăn tập thể cho toàn công ty đảm bảo bữa ăn chất lượng, hợp vệ sinh.

✦ Phòng Thiết kế - Kỹ thuật

- Tham mưu cho lãnh đạo phương án trong việc hình thành sản phẩm mới, phác thảo ý tưởng, thiết kế và tổ chức sản xuất mẫu, cải tiến mẫu mã sản phẩm;
- Chịu trách nhiệm lập kế hoạch và triển khai thiết kế sản phẩm mới, xem xét thiết kế, kiểm soát chặt chẽ quá trình thay đổi của thiết kế nhằm tham mưu lãnh đạo quyết định sản xuất mẫu;
- Chịu trách nhiệm sản xuất mẫu, phối hợp với các phòng có liên quan để xác định giá trị, giá thành của sản phẩm thiết kế;
- Tổ chức sản xuất đúng mẫu mã theo bản vẽ, đúng kết cấu sản phẩm, đảm bảo đúng yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng, mỹ thuật, số lượng và thời gian;
- Xây dựng quy định về quản lý máy móc, thiết bị, tổ chức chương trình bảo dưỡng, sửa chữa lớn các thiết bị của các đơn vị theo định kỳ, đột xuất. Theo dõi sổ sách, lý lịch của máy móc thiết bị, phương tiện, công cụ, dụng cụ phục vụ sản xuất;
- Nghiên cứu cải tiến các mặt hàng, sản phẩm của Công ty đang sản xuất để nâng cấp chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, quản lý định mức vật tư kỹ thuật.

✦ Phòng Quản lý chất lượng

- Tham mưu cho Ban giám đốc công ty về các hoạt động quản lý chất lượng sản phẩm, đảm bảo đáp ứng được các tiêu chuẩn sản phẩm đầu ra theo tiêu chuẩn của khách hàng, theo quy định của Công ty;

- Quản lý công tác tiêu chuẩn hóa các quy định và quy trình quản lý chất lượng;
- Theo dõi, kiểm tra và đánh giá quá trình sản xuất sản phẩm. Thông tin báo cáo kịp thời với Lãnh đạo công ty, Trưởng các bộ phận về sự không phù hợp của sản phẩm, quá trình ứng với quy định về chất lượng tương ứng. Đưa ra các chỉ dẫn cho bộ phận sản xuất xử lý các sản phẩm không đạt. Đồng thời hướng dẫn bộ phận sản xuất, giúp họ nâng cao năng lực chuyên môn để có thể tự kiểm tra chất lượng sản phẩm, cũng như có thể xử lý khi có các sản phẩm không đạt chất lượng tại mỗi công đoạn sản xuất;
- Thông qua quá trình kiểm tra, giám sát phải phân tích và xác định đặc tính và xu hướng của các quá trình tạo thành sản phẩm để đề xuất các phương thức xử lý, khắc phục, phòng ngừa có hiệu quả, hiệu lực;
- Chịu trách nhiệm xây dựng và kiểm soát hệ thống các tiêu chuẩn về chất lượng của từng loại sản phẩm; kiểm soát các phương tiện, công cụ, thiết bị đo lường phục vụ cho quá trình kiểm tra và nghiệm thu chất lượng sản phẩm;
- Thiết kế biểu mẫu kiểm tra, giám sát cho từng công đoạn đảm bảo thể hiện đầy đủ các thông tin liên quan đến sản phẩm, lưu hồ sơ kiểm tra.

⚡ **Ban Cải tiến**

- Tạo nền tảng cho cải tiến, xây dựng các chỉ số đo lường hiệu suất thi đua cho các đội cải tiến;
- Hỗ trợ nguồn lực cho các dự án nhằm kiểm soát hoạt động dự án trong toàn công ty và truyền thông các dự án cải tiến;
- Tổ chức họp cải tiến định kỳ;
- Đánh giá hiệu quả dự án cải tiến;
- Nghiệm thu và phê duyệt dự án cải tiến;
- Triển khai, duy trì đánh giá việc thực hiện 5S, chủ động kiểm tra, huấn luyện việc thực hiện 5S.

⚡ **Các phân xưởng:**

+ **Phân xưởng cưa xẻ - Sấy gỗ**

- Tiếp nhận nguyên liệu gỗ các loại đưa vào xẻ và sấy;
- Tổ chức gỗ xẻ theo đúng quy cách và kế hoạch giao, phân loại và sắp xếp theo pallet;
- Tổ chức sấy gỗ theo đúng kỹ thuật và chất lượng yêu cầu;
- Vận chuyển gỗ vào kho;
- Tham mưu, đề xuất Giám đốc về kỹ thuật cưa, xẻ, tỷ lệ tiêu hao từng lô gỗ (tỷ lệ thành khí), quy trình sấy gỗ, chất lượng và biện pháp an toàn hiệu quả khi sấy gỗ.

+ **Phân xưởng Định hình gỗ**

- Tiếp nhận nguyên liệu gỗ xẻ;
- Tổ chức sản xuất phôi chi tiết đồng bộ theo đúng qui cách từng sản phẩm, đơn hàng, đúng số lượng được giao trên tinh thần tận dụng, tiết kiệm vật tư, nguyên liệu;
- Phân loại phôi chi tiết (tuyển lựa và phân loại nguyên liệu theo nhóm, theo màu);
- Tổ chức ghép gỗ, ép cong theo yêu cầu của từng loại sản phẩm, đảm bảo chất lượng;

- Tham mưu đề xuất với Giám đốc về chất lượng nguyên liệu, tỷ lệ tiêu hao, thời gian rút ngắn tiến độ và các biện pháp an toàn, năng suất chất lượng, tỷ lệ đồng bộ.

+ Phân xưởng Mộc máy – Lắp ráp

- Tiếp nhận chi tiết đồng bộ từ Phân xưởng định hình đưa vào gia công;
- Tổ chức gia công, chế biến các chi tiết sản phẩm trên các máy móc thiết bị chuyên dụng theo kế hoạch được giao;
- Tiếp nhận chi tiết gia công từ khâu mộc máy về lắp ráp thành cụm chi tiết, sản phẩm đồng bộ, theo đúng quy cách, số lượng, chất lượng và thời gian;
- Tham mưu đề xuất các biện pháp nhằm thực hiện công đoạn lắp ráp nhanh, hiệu quả, rút ngắn thời gian hoàn thành KHSX.

+ Phân xưởng hoàn thiện

- Tiếp nhận chi tiết từ kho bán thành phẩm và Phân xưởng Lắp ráp đưa vào chà nhám, hoàn thiện màu sơn, lắp ráp thành phẩm và đóng gói theo yêu cầu đảm bảo số lượng, chất lượng và thời gian giao hàng của từng đơn đặt hàng;
- Tiếp nhận sản phẩm từ công đoạn sơn tĩnh điện để tổ chức đan sợi;
- Đề xuất biện pháp sản xuất nhằm tiết kiệm sơn, vật tư, điện, hơi... đảm bảo an toàn cho người lao động khi tiếp xúc hóa chất, xăng, sơn;
- Tham mưu đề xuất với Giám đốc Công ty về kỹ thuật sơn, màu sơn, công đoạn làm hàng sơn, tiến độ giao hàng và bố trí sử dụng lao động;
- Kiểm tra, kiểm soát các công đoạn sản xuất ở các tổ.

+ Phân xưởng cơ khí

- Tiếp nhận nguyên liệu từ kho của công ty đưa vào tổ định hình ra phôi chi tiết đồng bộ theo bản vẽ kỹ thuật và kế hoạch sản xuất được giao, thực hiện tiện, phay, khoan;
- Tổ chức công đoạn hàn hoàn thiện sản phẩm theo đúng kỹ thuật, đảm bảo chất lượng, số lượng và thời gian giao hàng;
- Đối với sản phẩm sơn tĩnh điện: tiếp nhận chi tiết, sản phẩm của cơ khí đưa vào mài, tẩy, sơn, tuốt kê, gói bó chi tiết, sản phẩm;
- Tổ chức sản xuất các loại vật tư, phụ kiện theo bản vẽ và yêu cầu của Thiết kế kỹ thuật;
- Tham mưu đề xuất Giám đốc công ty về chất lượng nguyên liệu, kết cấu sản phẩm, kỹ thuật gia công, sản xuất vật tư, sử dụng máy móc thiết bị.

5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Tổ chức phát hành, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành, những công ty mà Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối

5.1 Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty cổ phần Cẩm Hà

☛ Công ty mẹ

- Tên Công ty mẹ: Tổng công ty Lâm Nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần
- Địa chỉ : 127 Lò Đúc, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

- Điện thoại : (024) 36410799 Fax: (024) 36410800

- Website : vinafor.com.vn

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0100102012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 29/04/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 03/07/2019.

- Vốn điều lệ đăng ký: 3.500.000.000.000 đồng (Ba nghìn năm trăm tỷ đồng)

- Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết tại Công ty cổ phần Cẩm Hà: 51% vốn điều lệ.

- Ngành nghề hoạt động kinh doanh chính: Trồng rừng và chăm sóc rừng; khai thác gỗ; khai thác lâm sản khác từ gỗ; thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác; hoạt động dịch vụ lâm nghiệp; cửa; xe, bảo gỗ và bảo quản gỗ; sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác; sản xuất đồ gỗ xây dựng; sản xuất bao bì bằng gỗ; sản xuất sản phẩm khác từ gỗ, sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tẻ bện.

✦ Công ty con

Không có.

5.2 Những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, công ty liên kết

Không có.

6. Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Tổ chức phát hành

Lần	Thời điểm tăng vốn	Vốn điều lệ ban đầu (nghìn đồng)	Vốn điều lệ tăng thêm (nghìn đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (nghìn đồng)	Hình thức tăng vốn
1	08/2013	16.000.000	11.200.000	27.200.000	Phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ thực hiện 10:7
2	06/2021	27.200.000	17.677.310	44.877.310	Phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ thực hiện quyền 20:13

Cơ sở pháp lý:

Lần 1 – Tháng 8/2013

Căn cứ Nghị quyết số: 298/CT/ĐHĐCĐ/NQ ngày 25/04/2013 về việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (Quỹ đầu tư phát triển). Sau đợt phát hành, vốn điều lệ của Công ty tăng lên 27.200.000.000 đồng.

Ngày 12/08/2013, UBCKNN có công văn số: 4827/UBCK-QLPH ngày 12/08/2013 của Ủy ban chứng khoán nhà nước về việc nhận được báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty cổ phần Cẩm Hà.

Lần 2 – Tháng 6/2021

Căn cứ Nghị quyết số: 203/CT/ĐHĐCĐ/NQ ngày 24/04/2021 về việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (Quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối). Sau đợt phát hành, vốn điều lệ của Công ty tăng lên 44.877.310.000 đồng.

Ngày 29/6/2021, UBCKNN có công văn số: 3179/UBCK-QLCB ngày 29/06/2021 về việc nhận được báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty cổ phần Cẩm Hà.

7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Tổ chức phát hành tại các doanh nghiệp khác

Không có.

8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành

8.1. Cổ phiếu phổ thông

- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 4.487.731 cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 4.487.731 cổ phiếu.
- Tổng giá trị cổ phiếu đang lưu hành (tính theo mệnh giá): 44.877.310.000 đồng (Bốn mươi bốn tỷ, tám trăm bảy mươi bảy triệu, ba trăm mười ngàn đồng).

Cơ cấu cổ đông Công ty tại thời điểm 15/06/2021

TT	Cổ đông	Số lượng cổ đông (người)	Cổ phiếu sở hữu	Số tiền (1.000 VNĐ)	Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	761	4.487.731	44.877.310	100
	Cá nhân	757	2.166.818	21.668.180	48,28
	Tổ chức	4	2.320.913	23.209.130	51,72
	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0
	Cá nhân	0	0	0	0
	Tổ chức, tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	0	0	0	0
	Tổng cộng	761	4.487.731	44.877.310	100

(Nguồn: Danh sách cổ đông đến ngày 15/06/2021 của Công ty cổ phần Cẩm Hà do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp)

8.2. Cổ phiếu ưu đãi

Không có.

8.3. Các loại chứng khoán khác

Không có.

9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty theo quy định pháp luật: Ngày 11/06/2021, Công ty cổ phần Cẩm Hà đã có thông báo số 339/CT/TB về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty ở mức 0%. Ngày 30/06/2021, công ty đã nhận được thông báo của UBCKNN số 3244/UBCK-PTTT về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa, theo đó tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty cổ phần Cẩm Hà là 0%. Công ty đã thực hiện công bố thông tin về nội dung này tại website Công ty, trang của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội - nơi cổ phiếu công ty đang đăng ký giao dịch.

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quy định tại Điều lệ công ty (nếu có): Không có.

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại công ty thời điểm chốt danh sách cổ đông của công ty ngày 15/06/2021, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại công ty là 0%.

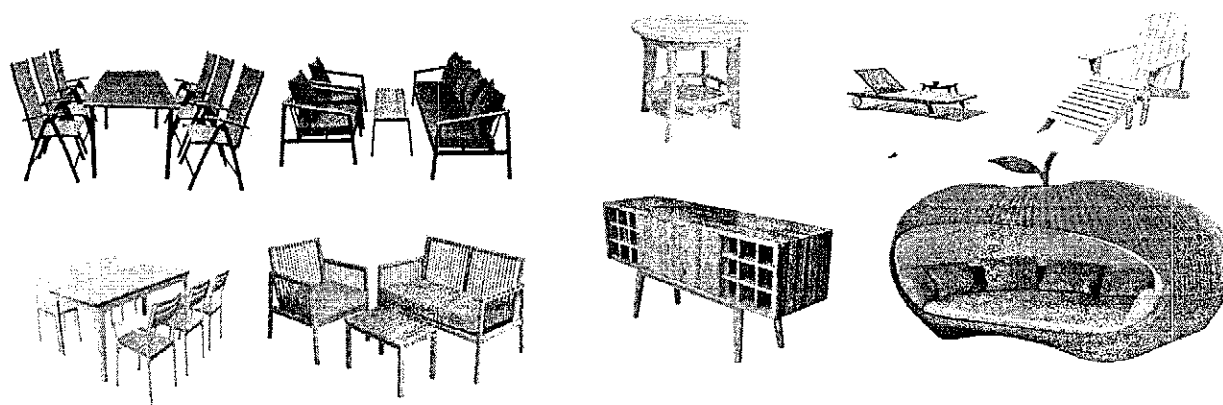
10. Hoạt động kinh doanh

10.1. Đặc điểm hoạt động kinh doanh

Công ty cổ phần Cẩm Hà chuyên sản xuất và kinh doanh các mặt hàng đồ gỗ ngoại thất xuất khẩu tại các thị trường Châu Mỹ và châu Âu, trong đó mặt hàng chính của công ty là bàn, ghế được gia công từ gỗ kết hợp với vật liệu khác như nhôm, sắt, inox...

Sản phẩm của công ty là hàng ngoài trời nên có tính thời vụ cao, công ty tập trung sản xuất chủ yếu từ tháng 9 đến tháng 4 năm sau, để tạo việc làm thường xuyên cho người lao động công ty đã tập trung vào các khách hàng có đơn hàng trái vụ.

Một số hình ảnh sản phẩm:



Bộ bàn ghế tiêu chuẩn

Bàn, ghế đơn và các sản phẩm khác

Công ty cổ phần Cẩm Hà được tổ chức FSC (Forest Stewardship Council) cấp giấy chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm (Chain of custody Certificate) đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn quốc tế về việc quản lý rừng, chứng minh được các sản phẩm gỗ giao dịch từ các nguồn gốc hợp pháp.

Công ty có hệ thống nhà xưởng với quy mô gồm 5 nhà máy và 1 showroom trưng bày sản phẩm có thể đáp ứng được nhu cầu sản xuất ổn định và liên tục.



Nhà máy sản xuất

Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận từ các sản phẩm, dịch vụ của tổ chức phát hành qua các năm 2019, 2020 và 09 tháng đầu năm 2021:

Bảng Cơ cấu doanh thu

Đơn vị tính: triệu VND

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020		09 tháng đầu năm 2021	
		Giá trị	Tỷ trọng/ DT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DT (%)
1	Doanh thu bán hàng mộc xuất khẩu	275.796	99,87	312.858	99,98	298.864	99,99
2	Doanh thu bán hàng mộc nội địa	355	0,13	66	0,02	43	0,01
Tổng cộng		276.151	100	312.924	100	298.907	100

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019, 2020, Báo cáo tài chính quý III năm 2021-
CTCP Cẩm Hà)

Doanh thu của Công ty đến từ hoạt động kinh doanh chính là kinh doanh hàng mộc xuất khẩu và nội địa. Năm 2019, tổng doanh thu từ bán hàng là 276,2 tỷ đồng, trong đó doanh thu từ bán hàng mộc xuất khẩu đạt 275,8 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 99,87% doanh thu. Doanh thu từ bán hàng mộc nội địa chiếm tỷ lệ khá khiêm tốn khi chỉ đạt 355 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,13 % doanh thu. Kết thúc năm 2020, kết quả kinh doanh của công ty đạt kết quả ấn tượng khi doanh thu đạt 312,9 tỷ đồng tăng hơn 13% so với năm 2019 và chủ yếu tăng từ doanh thu bán hàng mộc xuất khẩu khi doanh thu từ thị trường này đạt 312,8 tỷ đồng, chiếm 99,98% doanh thu. Ngược lại doanh thu từ bán hàng mộc nội địa ghi nhận giảm với doanh thu đạt 66 triệu đồng, với tỷ trọng chỉ chiếm 0,02% doanh thu.

Trong 09 tháng đầu năm 2021, trước diễn biến phức tạp của tình hình kinh tế xã hội và khó khăn chung của thị trường xuất khẩu, công ty vẫn duy trì được hoạt động sản xuất và đảm bảo kế hoạch kinh doanh. Báo cáo tài chính quý III ghi nhận trong 9 tháng đầu năm 2021, tổng doanh thu từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ của công ty đạt 298,91 tỷ đồng, trong đó doanh thu từ hàng mộc xuất khẩu đạt 298,86 tỷ đồng, chiếm 99,99% doanh thu.

Bảng Cơ cấu lợi nhuận gộp

Đơn vị tính: triệu VNĐ*

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020		09 tháng đầu năm 2021	
		Giá trị	Tỷ trọng/ DT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DT (%)
1	Lợi nhuận gộp từ bán hàng mộc xuất khẩu	65.108	99,88	68.593	99,98	61.071	99,97
2	Lợi nhuận gộp từ bán hàng mộc nội địa	78	0,12	15	0,02	18	0,03
Tổng cộng		65.186	100	68.608	100	61.089	100

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019, 2020, Báo cáo tài chính quý III năm 2021-
CTCP Cẩm Hà)

Năm 2019, tổng lợi nhuận từ hoạt động bán hàng của công ty đạt 65,2 tỷ đồng trong đó, đóng góp đáng kể cho lợi nhuận là từ hoạt động bán hàng mộc xuất khẩu đạt giá trị 65,1 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 99,88% tổng lợi nhuận gộp, lợi nhuận gộp từ bán hàng mộc nội địa đạt 78

triệu đồng, chiếm 0,12%. Năm 2020, tổng lợi nhuận gộp của công ty đạt 68,6 tỷ đồng, tăng 5,25% so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó, lợi nhuận gộp từ bán hàng mọt xuất khẩu đạt 68,6 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 99,98%. Lợi nhuận từ bán hàng mọt nội địa chỉ đạt 15 triệu đồng, chiếm 0,02% tổng lợi nhuận gộp.

Trong 9 tháng đầu năm 2021, lợi nhuận công ty ghi nhận kết quả khả quan khi tổng lợi nhuận gộp đạt 61,09 tỷ đồng, lợi nhuận gộp từ bán hàng mọt xuất khẩu đạt 61,07 tỷ đồng, chiếm 99,97% tổng lợi nhuận gộp. Lợi nhuận gộp từ bán hàng mọt nội địa đạt 18 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,03% tổng lợi nhuận gộp.

10.2. Tài sản

Theo Báo cáo tài chính của công ty cổ phần Cẩm Hà đến 31/12/2020, tài sản lớn thuộc sở hữu của công ty bao gồm:

Tài sản cố định hữu hình tại 31/12/2020:

Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
- Nhà cửa, vật kiến trúc	52.123.274.272	51.005.145.697	1.118.128.575
- Máy móc thiết bị	62.128.858.387	47.634.832.688	14.494.025.699
- Phương tiện vận tải, truyền dẫn	9.258.909.392	7.778.484.551	1.480.424.841
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	380.980.272	375.219.575	5.760.697
Tổng cộng	123.892.022.323	106.793.682.511	17.098.339.812

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty cổ phần Cẩm Hà)

- Nguyên giá tài sản cố định cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 87.338.283.351 đồng.

- Giá trị còn lại cuối năm của TSCĐ hữu hình dùng để thế chấp, cầm cố đảm bảo các khoản vay: 6.748.658.449 đồng.

Tài sản cố định hữu hình tại 30/09/2021:

Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
- Nhà cửa, vật kiến trúc	54.229.912.810	51.780.485.922	2.449.426.888
- Máy móc thiết bị	64.911.873.387	53.124.246.695	11.787.626.692
- Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10.527.900.301	8.371.911.405	2.155.988.896
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	380.980.272	380.980.272	0
Tổng cộng	130.050.666.770	113.657.624.294	16.393.042.476

(Nguồn: Báo cáo tài chính quý III năm 2021 của Công ty cổ phần Cẩm Hà)

- Nguyên giá tài sản cố định cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 94.845.225.801 đồng.

- Giá trị còn lại cuối năm của TSCĐ hữu hình dùng để thế chấp, cầm cố đảm bảo các khoản vay: 7.589.100.330 đồng.

10.3. Thị trường hoạt động:

Công ty cổ phần Cẩm Hà là đơn vị chuyên sản xuất hàng mộc xuất khẩu, sản phẩm của công ty chủ yếu được xuất sang thị trường các nước Châu Mỹ và Châu Âu (Anh, Pháp, Đức, Tây Ban Nha, Thụy Điển...) trong đó thị trường Châu Mỹ chiếm tỷ trọng cao nhất.

Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh tại các thị trường trong những năm gần đây:

Thị trường	Năm 2019		Năm 2020		9 tháng đầu năm 2021	
	Giá trị (nghìn đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (nghìn đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (nghìn đồng)	Tỷ trọng (%)
Nội địa	354.884	0,13	66.172	0,02	42.674	0,01
Châu Âu	103.579.571	37,51	81.163.770	25,97	86.809.567	29,12
Châu Mỹ	172.158.764	62,34	231.215.654	74,00	194.553.674	65,27
Châu Á	45.719	0,02	-	-	9.134.015	3,06
Châu Úc	-	-	24.901	0,01	7.524.823	2,52
Tổng cộng	276.138.938	100	312.470.496	100	298.064.753	100

(Nguồn: Công ty cổ phần Cẩm Hà)

10.4. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động chính

Trong năm 2019, Công ty tăng cường đầu tư thêm máy móc, thiết bị để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh. Trong đó hệ thống máy bào 6 mặt 4 dao trị giá 2,8 tỷ đồng; máy làm mộng âm CNC trị giá 0,6 tỷ đồng; máy chà nhám chổi trị giá 0,5 tỷ đồng và các máy móc phương tiện vận tải khác như: máy hàn, máy cắt, máy hàn, máy nén và xe nâng.

Năm 2020, Công ty tiếp tục đầu tư thêm máy móc thiết bị phân bổ cho các nhà máy. Trong đó công ty nhập máy bào, máy rip saw trị giá 1,4 tỷ; để đảm bảo việc vận chuyển nhanh hàng hoá và kịp thời, công ty đã đầu tư thêm xe ô tô tải trị giá 0,8 tỷ. Ngoài ra, công ty bổ sung thêm một số máy móc phục vụ nhu cầu sản xuất trực tiếp tại các xưởng như: máy mộng dương 0,8 tỷ đồng; máy cắt kim loại 0,7 tỷ; robot hàn 0,6 tỷ,... và một số máy móc thiết bị khác.

Đến nay, các hạng mục máy móc, trang thiết bị đã được phân bổ và đưa vào khai thác tại nhà máy, đảm bảo hoạt động sản xuất được ổn định, hiệu quả. Trong thời gian tới, Ban lãnh đạo công ty có kế hoạch tiếp tục đầu tư hệ thống trang thiết bị, máy móc mới để mở rộng quy mô sản xuất.

10.5. Các hợp đồng lớn

Thông tin các hợp đồng lớn đã được thực hiện, đã được ký kết và chưa thực hiện trong trong năm 2019-2021 và đến thời điểm hiện tại.

TT	Tên hợp đồng	Giá trị hợp đồng (USD)	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Sản phẩm	Đối tác trong HD	Mối quan hệ với người nội bộ (*)	Các điều khoản quan trọng khác trong hợp đồng
1	0219/CH-NB	655.903,90	19/02/2019	đến ngày 31/12/2019	Hàng mọt kết hợp sắt,..	Noble House Home Furnishings LLC	Không có	Không có
2	0719/CH-NB	1.531.167,04	23/08/2019	đến ngày 30/06/2020	Hàng mọt kết hợp sắt,..	Noble House Home Furnishings LLC	Không có	Không có
3	0319-CD	875.259,11	08/08/2019	đến ngày 30/03/2020	Hàng mọt kết hợp sắt,..	Coop Danmark Speditionen A/S	Không có	Không có
4	PC02/19/Costplus	2.898.625,37	19/07/2019	đến ngày 30/03/2020	Hàng mọt kết hợp sắt,..	Cost Plus Management Services In	Không có	Không có
5	0520/CH-NB	1.095.426,54	17/02/2020	đến ngày 30/07/2020	Hàng mọt kết hợp sắt,..	Noble House Home Furnishings LLC	Không có	Không có
6	1820/CH-NB	1.675.194,26	10/07/2020	đến tháng 03/2021	Hàng mọt kết hợp sắt,..	Noble House Home Furnishings LLC	Không có	Không có
7	0120CH-Lyx/TB	441.295,45	09/06/2020	đến ngày 30/12/2020	Hàng mọt kết hợp sắt,..	Lyxco International Co.Ltd	Không có	Không có
8	0220-CD	1.221.631,94	09/06/2020	đến ngày 30/04/2021	Hàng mọt kết hợp sắt,..	Coop Danmark Speditionen A/S	Không có	Không có
9	0420/CH-ASH	477.715,20	02/10/2020	đến tháng 7/2021	Hàng mọt kết hợp sắt,..	Ashley Furniture Trading Company	Không có	Không có

						LLC		
10	PC01/20/Costplus	2.324.511,63	15/07/2020	đến tháng 3/2021	Hàng một kết hợp sắt,..	Cost Plus Management Services In	Không có	Không có
11	0120/CH-Rusta	675.324,16	15/05/2020	đến tháng 5/2021	Hàng một kết hợp sắt,..	Rusta AB	Không có	Không có
12	0120/ECI	388.972,41	29/07/2020	đến tháng 05/2021	Hàng một kết hợp sắt,..	EL Corte Ingle's S.A	Không có	Không có
13	1021/CH-NB	637.336,25	06/04/2021	đến ngày 10/09/2021	Hàng một kết hợp sắt,..	Noble House Home Furnishings LLC	Không có	Không có
14	0121/CH-NB/THD	486.760,80	06/05/2021	đến ngày 30/03/2022	Hàng một kết hợp sắt,..	Noble House Home Furnishings LLC	Không có	Không có
15	1621/CH-NB	2.911.519,83	07/05/2021	đến ngày 28/04/2022	Hàng một kết hợp sắt,..	Noble House Home Furnishings LLC	Không có	Không có
16	0121/CH-ASH	360.271,55	20/03/2021	đến ngày 25/08/2021	Hàng một kết hợp sắt,..	Ashley Furniture Trading Company LLC	Không có	Không có
17	0221/CH-ASH	554.618,37	29/04/2021	đến ngày 30/10/2021	Hàng một kết hợp sắt,..	Ashley Furniture Trading Company LLC	Không có	Không có
18	0321-FDB	595.973,74	24/05/2021	đến 26/03/2022	Hàng một	FDB Mobler A/S	Không có	Không có
19	0221-CD	1.751.246,31	03/07/2021	đến ngày 23/04/2022	Hàng một kết hợp sắt,..	Coop Danmark Speditionen A/S	Không có	Không có
20	0121/CH-Rusta	722.348,88	28/04/2021	đến 30/04/2022	Hàng một kết hợp sắt,..	Rusta AB	Không có	Không có
21	0121CH-LYX/TB	642.623,16	05/05/2021	đến ngày 15/11/2021	Hàng một kết hợp nhôm,..	Lyxco International Co.Ltd	Không có	Không có

(*) Người nội bộ: Thành viên hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc, Phó giám đốc, cổ đông lớn của Công ty)

10.6. Các khách hàng, nhà cung cấp lớn của CHC từ năm 2019, 2020 và đến thời điểm hiện tại:

TT	Tên khách hàng/nhà cung cấp	Giá trị giao dịch trên doanh thu bán/doanh số mua hàng (nghìn đồng)	Thời gian giao dịch	Sản phẩm, dịch vụ	Mối quan hệ với người nội bộ (*)
I	Khách hàng				
1	Coop Danmark Speditionen A/S	40.233.000	Tháng 2/2019	Hàng mộc	Không có
2	Costplus Management Services INC	61.490.000	Tháng 2/2019	Hàng mộc	Không có
3	Noble house home furniture LLC	79.197.000	Tháng 2/2019	Hàng mộc	Không có
4	Costplus Management Services INC	62.449.000	Tháng 2/2020	Hàng mộc	Không có
5	Noble house home furniture LLC	150.280.000	Tháng 2/2020	Hàng mộc	Không có
6	Costplus Management Services INC	33.138.000	Tháng 2/2021	Hàng mộc	Không có
7	Noble house home furniture LLC	96.002.000	Tháng 2/2021	Hàng mộc	Không có
II	Nhà cung cấp				
1	Cty TNHH Bao Bì Tấn Đạt	14.412.000	Tháng 2/2019	Bao bì	Không có
2	Công ty TNHH TM DV Minh Phước	11.616.000	Tháng 2/2019	Nguyên liệu gỗ	Không có
3	Cty TNHH TM Hoàng Giang	11.114.000	Tháng 2/2019	Nệm	Không có
4	Cty TNHH Bao Bì Tấn Đạt	23.114.000	Tháng 2/2020	Bao bì	Không có
6	Công ty TNHH TM DV Minh Phước	11.621.000	Tháng 2/2020	Nguyên liệu gỗ	Không có
8	Cty TNHH Lâm Sản Thanh Lộc	16.121.000	Tháng 2/2020	Nguyên liệu gỗ	Không có
9	Công ty TNHH TM dịch vụ và sản xuất Hiệp Nghĩa	11.200.000	Tháng 2/2020	Vật tư	Không có
10	Cty TNHH SX-DV và TM Tâm Bình Minh	14.217.000	Tháng 2/2021	Nệm	Không có
11	Công ty TNHH SX TM XNK Thép VISA	12.169.000	Tháng 2/2021	Nguyên liệu sắt	Không có
12	Cty TNHH Bao Bì Tấn Đạt	14.667.000	Tháng 2/2021	Bao bì	Không có

10.7. Vị thế của Tổ chức phát hành trong ngành

10.7.1. Vị thế của tổ chức phát hành với các doanh nghiệp khác trong ngành

Với lợi thế là doanh nghiệp hoạt động lâu năm trong ngành sản xuất mặt hàng từ gỗ có nhiều đối tác thương mại khắp nơi trên thế giới và năng lực sản xuất gồm 5 nhà máy, 1

showroom trưng bày cùng với đội ngũ nhân sự lành nghề..., Công ty cổ phần Cẩm Hà tự tin là một trong những doanh nghiệp sản xuất mặt hàng gỗ có uy tín và chất lượng hàng đầu, luôn tạo ra những sản phẩm mới phù hợp với thị trường.

Công ty luôn giữ được vị thế tốt đối với khách hàng, đặc biệt là các khách hàng lớn tại thị trường Châu Mỹ và Châu Âu; Công ty luôn giữ uy tín đối với khách hàng trong việc giao hàng đúng hẹn, ổn định chất lượng sản phẩm, đáp ứng các yêu cầu chặt chẽ về vấn đề môi trường, an ninh, chính sách xã hội đối với người lao động và luôn có nhiều cải tiến thay đổi nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng sản phẩm.

Trong những năm gần đây, trước những nỗ lực không ngừng của lãnh đạo và tập thể cán bộ công nhân viên, công ty cổ phần Cẩm Hà đã vinh dự nhận được bình chọn là doanh nghiệp có sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Quảng Nam năm 2014; Cúp giải thưởng chất lượng quốc gia năm 2018 do Thủ tướng chính phủ tặng; Bằng khen của Phòng Thương mại Việt Nam vì “Đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đóng góp vào phát triển cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam” từ năm 2005- 2011; được nhận danh hiệu doanh nghiệp xuất khẩu uy tín trong hoạt động xuất khẩu năm 2010 do Bộ Công Thương khen tặng và rất nhiều giải thưởng có uy tín khác từ Bộ Tài Chính, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam,...

10.7.2. Triển vọng phát triển của ngành

Hiện nay ngành xuất khẩu mặt hàng đồ gỗ nói chung cũng như xuất khẩu mặt hàng đồ gỗ ngoài trời nói riêng đang có xu hướng phát triển tốt, các mặt hàng gỗ nằm trong nhóm có kim ngạch xuất khẩu cao nhất liên tiếp trong nhiều năm trở lại đây. Theo thống kê của Tổng cục Hải quan, lũy kế đến tháng 7 năm 2021, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm từ gỗ đạt 9,58 tỷ USD, tăng mạnh 54,8%, tương ứng tăng 3,39 tỷ USD so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó, xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ đạt trị giá 5,9 tỷ USD, tăng 2,58 tỷ USD, chiếm 61% tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước³. Nhu cầu nhập khẩu gỗ và sản phẩm từ gỗ tại thị trường Hoa Kỳ tiếp tục tăng cao và có xu hướng tiêu dùng thay đổi để thích ứng với tình hình mới, đây cũng là thị trường xuất khẩu chủ lực của Công ty cổ phần Cẩm Hà.

Lợi thế từ Hiệp định EVFTA giúp ngành gỗ Việt Nam gia tăng sức cạnh tranh về giá so với các sản phẩm cùng loại với các đối thủ cạnh tranh tại thị trường EU. Đồng thời xuất khẩu gỗ sang thị trường Canada cũng đang tiếp tục tận dụng tốt cơ hội từ Hiệp định CPTPP, đặc biệt là đối với nhóm mặt hàng đồ nội thất bằng gỗ. Bên cạnh đó, trải qua cú sốc đứt gãy chuỗi cung ứng do COVID-19, các nhà phân phối hàng đầu thế giới có xu hướng đa dạng hóa và tìm kiếm nguồn cung an toàn hơn chính vì thế doanh nghiệp Việt Nam có cơ hội thuận lợi để đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu.

Với nhiều tín hiệu lạc quan kim ngạch xuất khẩu gỗ được dự báo có nhiều cơ hội tăng trưởng nhanh trong thời gian tới. Bộ Công Thương dự kiến với việc đơn hàng tăng khoảng 30%, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ cả năm ước đạt khoảng 15-16 tỷ

³ Công thông tin điện tử Tổng cục Hải quan: <https://www.customs.gov.vn>

USD4. Ngoài ra, ngành chế biến gỗ đang nhận được sự quan tâm của Chính phủ trong các chính sách, cơ chế hỗ trợ phát triển sản xuất thương mại.

10.7.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung của thế giới

Xét về năng lực sản xuất và uy tín thương hiệu, công ty cổ phần Cẩm Hà có đủ khả năng để cạnh tranh với các đối thủ trong ngành. Hiện nay, tỷ trọng hàng xuất khẩu của công ty chiếm hơn 90% tổng doanh thu hàng năm, sản phẩm được thị trường các nước nhập khẩu ưa chuộng, trong đó phải kể đến các thị trường khó tính nhất là Hoa Kỳ và EU. Dự báo thị trường nhập khẩu các sản phẩm từ gỗ vẫn còn dư địa tăng trưởng cùng với thuận lợi từ việc các Hiệp định thương mại tự do của Việt Nam và các đối tác có hiệu lực. Đối chiếu với chiến lược kinh doanh, kế hoạch đầu tư mở rộng quy mô sản xuất được ban lãnh đạo công ty đề ra, có thể thấy định hướng phát triển của công ty là phù hợp với định hướng phát triển chung của ngành gỗ nói riêng và xu thế của thế giới nói chung.

10.8. Hoạt động Marketing

Bên cạnh công tác đầu tư cho hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ nhằm ngày càng đáp ứng tốt hơn các nhu cầu của khách hàng, Công ty cổ phần Cẩm Hà cũng luôn quan tâm tới hoạt động Marketing. Công ty xác định việc thực hiện tốt chính sách Marketing, tăng cường sức cạnh tranh cho sản phẩm sẽ góp phần quan trọng vào việc xây dựng, quảng bá thương hiệu của Công ty, qua đó sẽ thúc đẩy việc nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Để thực hiện điều này, trong thời gian qua Công ty đã triển khai một số giải pháp như:

- Luôn giữ mối quan hệ với khách hàng truyền thống, bên cạnh đó, phòng kinh doanh luôn hướng đến việc tìm kiếm, mở rộng đối tượng khách hàng mới. Đồng thời định vị lại khách hàng, phân nhóm khách hàng nhằm khai thác tối ưu nguồn lực.
- Thông qua các bạn hàng, đối tác, thực hiện marketing trong chính quá trình bán hàng và tăng cường công tác chăm sóc khách hàng hậu cung cấp dịch vụ nhằm không ngừng khẳng định và nâng cao hình ảnh của Công ty.
- Xây dựng, nghiên cứu chính sách giá cả linh hoạt, hợp lý tại các thời điểm khác nhau.
- Đẩy mạnh công tác thị trường, luôn duy trì và phát triển nhiều mẫu mã mới, đa dạng hóa sản phẩm tạo cơ sở tăng trưởng và phát triển.
- Tham gia một số hội nghị, hội thảo ngành nghề, tham gia làm thành viên của Hiệp hội gỗ lâm sản Bình Định.

10.9. Quyền sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu, tên thương mại, sáng chế

Biểu tượng Logo của công ty:



Website: <http://camhafurniture.com>

⁴ Website của Trung tâm WTO - Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam: <https://trungtamwto.vn/>

10.10. Chính sách nghiên cứu và phát triển trong năm 2019, 2020 và đến thời điểm hiện tại

Hoạt động nghiên cứu và phát triển của công ty chủ yếu ở việc phát triển các sản phẩm mới phù hợp với thị hiếu của khách hàng trong nước và xuất khẩu. Công ty liên tục tìm hiểu và cập nhật sản phẩm mới được ưa chuộng ở thị trường các nước phát triển. Bên cạnh đó công ty liên tục đổi mới máy móc, công nghệ để tăng năng suất, giảm chi phí và cải thiện chất lượng đầu ra của sản phẩm.

Hoạt động nghiên cứu và phát triển của công ty thời gian qua được xác định là động lực và tiền đề giúp thương hiệu Cẩm Hà phát triển và khẳng định giá trị tên tuổi trong ngành hàng chế biến sản phẩm từ gỗ, chính vì thế hoạt động R&D luôn được lãnh đạo công ty đặc biệt quan tâm. Dưới áp lực cạnh tranh về giá, chất lượng, kiểu dáng sản phẩm đa dạng giữa các nhà cung cấp sản phẩm cùng ngành trên thế giới ngày càng nhiều, công ty đã luôn đưa ra những cải tiến kịp thời nhằm tăng suất lao động, giảm giá thành và tăng tính thẩm mỹ cho sản phẩm đầu ra. Nhờ vậy, doanh thu bán hàng của công ty được duy trì ổn định và bền vững.

10.11. Chiến lược kinh doanh

Ban lãnh đạo công ty đã xác định chiến lược kinh doanh của công ty trong thời gian sắp tới như sau:

- Định vị lại đối tượng khách hàng, phân khúc nhóm khách hàng mục tiêu và có chiến lược tiếp cận phù hợp đối với từng nhóm khách hàng để đáp ứng tối đa nhu cầu khách hàng và khai thác các nguồn lực một cách có hiệu quả. Hạn chế việc phát triển thị trường một cách ồ ạt, gây lãng phí nguồn lực.
- Đầu tư vào máy móc, thiết bị công nghệ quản lý khoa học hơn, nhà xưởng và máy móc thiết bị cho sản xuất theo định hướng đa dạng hóa sản phẩm tạo cơ sở tăng trưởng và phát triển bền vững.
- Đẩy mạnh hoạt động marketing, chăm sóc khách hàng và công tác nghiên cứu thị trường để phát triển mẫu mã mới, đa dạng, phù hợp thị hiếu khách hàng với giá thành hợp lý;
- Cân đối sản xuất kinh doanh hợp lý giữa sản phẩm ngoài trời và trong nhà đồng thời hạn chế những ảnh hưởng tiêu cực từ các biến cố của thị trường, tạo đà tăng trưởng và phát triển ổn định lâu dài.
- Nghiên cứu xây dựng dòng sản phẩm mới, mặt hàng mới có giá trị cao để đa dạng hoá danh mục sản phẩm, cạnh tranh với các đối thủ lớn trong ngành về cả chất lượng và giá thành.

11. Chính sách đối với người lao động

Tính đến 30/09/2021 tổng số lao động của Công ty là 701 người, trong đó có 334 lao động là nam giới và 367 lao động là nữ giới. Cơ cấu lao động của Công ty thể hiện như sau:

Phân loại lao động	Số lượng lao động (người)	
	30/09/2021	Bình quân trong 02 năm 2019, 2020
I. Theo trình Độ Lao động	701	679
1. Trình độ Đại học và trên Đại Học	50	46
2. Trình độ cao đẳng	15	13
3. Trình độ trung cấp	25	26
4. Lao động khác (PTTH + THCS)	611	594
II. Theo tính chất của hợp đồng lao động	701	679
1. Hợp đồng có thời hạn dưới 1 năm	3	0
2. Hợp đồng có thời hạn từ 1-3 năm	133	86
3. Hợp đồng không xác định thời hạn	565	593

(Nguồn: Công ty cổ phần Cẩm Hà)

Chính sách đối với người lao động của Công ty được áp dụng theo quy định của Bộ Luật Lao động. Các nội dung được thể hiện trong thỏa ước lao động của Công ty đã thể hiện chính sách ưu đãi cho người lao động, trong đó các chế độ như: chế độ lương, tiền thưởng, BHXH, BHYT, bảo hộ lao động... được quan tâm thực hiện tốt.

- Chính sách đào tạo, tuyển dụng:

Quy trình tuyển dụng lao động căn cứ từ nhu cầu của các bộ phận, Giám đốc phê duyệt chỉ tiêu tuyển dụng và chuyển lên bộ phận Tổ chức Hành chính tổng hợp và tuyển dụng.

Nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề cho người lao động, hằng năm Công ty đều tổ chức các khóa đào tạo, tái đào tạo, đào tạo bên ngoài khi có yêu cầu của các bộ phận và đề nghị của Ban giám đốc. Ngoài ra còn có các lớp đào tạo nội bộ về sản xuất, 5S – Kaizen, đánh giá.

- Chế độ làm việc:

Người lao động làm việc tại Công ty cổ phần Cẩm Hà đều có hợp đồng lao động theo Luật Lao động, được hưởng mọi quyền lợi về chế độ, chính sách theo quy định hiện hành của nhà nước.

Công ty thực hiện chế độ giờ giấc làm việc theo đúng Luật Lao động. Nội quy lao động có đăng ký với Sở Lao động thương binh và xã hội, tùy vào tình hình sản xuất kinh doanh, vào từng giai đoạn người lao động sẽ làm việc thêm và bố trí nghỉ bù vào những ngày khác.

Ngoài ra, Công ty có bố trí thời gian nghỉ ngắn, giải lao cho người lao động giải quyết các nhu cầu cá nhân, vệ sinh, hút thuốc...

- Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:

Chính sách trả lương, thưởng, phúc lợi thực hiện theo Quy chế trả lương, thưởng của Công ty và theo quy định của pháp luật.

Công ty trả lương trên đơn giá tiền lương do Công ty xây dựng, trên cơ sở tham khảo mặt bằng trả lương của các đơn vị cùng ngành nghề. Công ty trả lương theo cơ chế khoán sản phẩm và theo sản lượng sản phẩm làm ra.

Công ty kết hợp với công đoàn thường xuyên phát động phong trào thi đua đưa ra các tiêu chí đánh giá xếp loại để khen thưởng cá nhân, tập thể, khen thưởng hoàn thành kế hoạch SXKD ...Ngoài ra, hằng năm căn cứ vào hiệu quả sản xuất kinh doanh, Công ty tổ chức xét bình bầu, theo tiêu chí ngày công, năng suất, hiệu quả ... để thưởng cho CBCNV.

Chế độ phúc lợi: đầu tư kinh phí cải thiện điều kiện làm việc của người lao động, tạo môi trường làm việc sạch sẽ, nâng cao sức khỏe cho người lao động như thực hiện 5S, trồng cây xanh, xây dựng nhà ăn tập thể ... Ngoài ra, công ty cũng quan tâm đến chế độ phúc lợi khác của người lao động như hiếu hỉ, thăm hỏi ốm đau, trợ cấp khó khăn, tổ chức tham quan nghỉ mát...

12. Chính sách cổ tức

Đại hội đồng cổ đông quyết định mức cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm. Cổ tức do Hội đồng quản trị đề xuất và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Căn cứ vào kế hoạch chi trả cổ tức đã được Đại hội cổ đông thường niên Công ty thông qua, Công ty tiến hành chi trả cổ tức theo đúng thời hạn theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:

- Năm 2019, căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 319/CT/ĐHĐCĐ-NQ ngày 24/06/2020 tỷ lệ chi trả cổ tức cho cổ đông là 18%/năm.
- Năm 2020, căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 203/CT/ĐHĐCĐ-NQ ngày 24/04/2021, công ty không chia cổ tức mà giữ lợi nhuận để tái đầu tư.

13. Thông tin về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất

Kể từ khi thành lập đến nay, công ty không thực hiện chào bán cổ phiếu.

Trong năm 2021, công ty thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2021 với mục đích một mặt là thưởng cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu - những người đã đóng góp xây dựng và phát triển doanh nghiệp, mặt khác là để giảm bớt áp lực về vốn, tương xứng với quy mô phát triển và doanh thu của doanh nghiệp, tăng vị thế, phát triển thương hiệu. Nguồn vốn tăng thêm sẽ được sử dụng cải tạo nhà xưởng, cải tạo hệ thống điện, phòng cháy chữa cháy và đầu tư máy móc thiết bị cho việc sản xuất hàng nội thất của Công ty.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức phát hành

Không có.

15. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức phát hành có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức phát hành, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Không có.

16. Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích

Công ty đã có công văn số: 626/CT ngày 08/09/2021 cam kết với UBCKNN về việc Công ty không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH

1. Kết quả hoạt động kinh doanh

1.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành trong 02 năm gần nhất và 09 tháng đầu năm 2021

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng/ giảm	09 tháng đầu năm 2021
Tổng giá trị tài sản	168.436.264.375	173.519.607.161	3,02%	175.561.476.701
Doanh thu thuần	276.138.938.464	312.470.496.530	13,16%	298.064.752.972
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	65.185.600.320	68.608.192.750	5,25%	61.088.819.653
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	10.891.455.766	9.930.006.337	(8,83%)	10.300.239.684
Lợi nhuận khác	975.393.090	1.586.19.617	62,62%	686.486.141
Lợi nhuận trước thuế	11.866.848.856	11.516.195.954	(2,95%)	10.986.725.825
Lợi nhuận sau thuế	9.363.409.599	9.193.483.841	(1,81%)	8.767.886.659
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	18%	0%	-	-

(Nguồn: BCTC Công ty cổ phần Cẩm Hà năm 2019, 2020 đã kiểm toán, BCTC quý III năm 2021.)

1.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành

☛ **Thuận lợi:**

- Những năm gần đây, thị trường xuất khẩu các sản phẩm từ gỗ có nhiều tín hiệu tích cực cho thấy nhu cầu ngành hàng này luôn dồi dào và dư địa phát triển của ngành còn rất lớn. Công ty cổ phần Cẩm Hà có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực chế biến gỗ, là một thương hiệu uy tín có cơ sở khách hàng trung thành chính vì vậy nên hoạt động kinh doanh của công ty đảm bảo duy trì ổn định và bền vững.
- Cuộc chiến thương mại Hoa Kỳ-Trung Quốc mở ra cơ hội xuất khẩu: Do ảnh hưởng xấu của vấn đề thương mại giữa 2 quốc gia, các mặt hàng xuất khẩu của Trung Quốc đều bị áp thuế chống bán phá giá, nên các doanh nghiệp Hoa Kỳ phải tìm nguồn cung cấp hàng hoá thay thế từ các thị trường nhập khẩu khác, trong đó có Việt Nam. Bên cạnh đó, Hoa Kỳ là thị trường nhập khẩu quen thuộc mà công ty có nhiều kinh nghiệm hợp tác nên công ty có ưu thế và khả năng xúc tiến thương mại tại thị trường này.
- Công ty liên tục được trang bị máy móc thiết bị với công nghệ tiên tiến và hiện đại; máy móc thiết bị luôn được đầu tư mới thay thế thiết bị cũ lạc hậu giúp nâng cao năng suất lao động và đảm bảo chất lượng đầu ra của sản phẩm.
- Công ty có đội ngũ nhân sự có trình độ chuyên môn, giàu kinh nghiệm và gắn bó lâu năm với Công ty. Bộ máy quản lý của Công ty có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất, xuất khẩu, có nhiều năm kinh nghiệm trên thương trường quốc tế nên đã điều hành hoạt động kinh doanh mang lại hiệu quả cao.

✦ **Khó khăn:**

- Giá cước tàu biển tăng liên tục: từ những tháng đầu năm 2021, giá cước tàu biển liên tục leo thang trong bối cảnh các doanh nghiệp xuất khẩu không thể tăng giá bán do các thị trường nhập khẩu đều bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19. Cụ thể cước vận chuyển 1 container từ Việt Nam đến châu Âu tăng giá từ 1.500 USD lên mức 7.000 - 8000 USD. Cước phí 1 container từ Việt Nam đi Hoa Kỳ trước dịch COVID-19 chưa tới 1.000 USD thì hiện đã vượt qua 10.000 USD. Bên cạnh đó là tình trạng khan hiếm container rỗng gây khó khăn trong giải quyết đầu ra cho sản phẩm và là bài toán nan giải về lợi nhuận cho các doanh nghiệp xuất khẩu. Mặc dù phí vận tải đã có lúc cao hơn cả giá trị hàng hóa nhưng việc đàm phán nâng giá bán trong thời điểm hiện tại là không khả thi bởi dịch COVID-19 đã khiến người tiêu dùng tại các thị trường có khả năng chi trả cao như Hoa Kỳ, EU cũng phải cắt giảm tối đa chi tiêu, chỉ tập trung vào sản phẩm thiết yếu và sản phẩm có giá bình dân.
- Nguồn cung nguyên vật liệu khan hiếm: do ảnh hưởng của dịch Covid nên chuỗi cung ứng nguyên vật liệu có hiện tượng gián đoạn, nguồn nguyên liệu thô ngày càng khan hiếm làm tăng giá thành sản phẩm, ảnh hưởng đến việc tiêu thụ của khách hàng.
- Công tác đầu tư máy móc thiết bị chưa thực hiện đúng tiến độ: Trong năm, công ty có nhập khẩu một số lượng lớn máy móc thiết bị bổ sung để phục vụ nhu cầu sản xuất từ Trung Quốc và Đài Loan như: máy cắt, máy bào, máy hàn, máy phay,... Tuy nhiên do ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid 19 nên việc nhập khẩu từ các nước trên gặp khó khăn, nhà cung cấp chậm giao hàng. Trang thiết bị đầu tư mới vì thế được đưa vào khai thác chậm hơn so với mọi năm.
- Nguồn vốn hoạt động của công ty chủ yếu là vốn vay của các tổ chức tín dụng nên hoạt động sản xuất kinh doanh bị động về vốn và có rủi ro cao.

- Đội ngũ lao động tại công ty đang có xu hướng già hóa, trong khi đó việc tuyển dụng lao động lại rất khó khăn do sự cạnh tranh của một số ngành nghề trong cùng khu vực như ngành may mặc, du lịch...
 - Công ty đóng trên địa bàn khu vực Miền Trung nên thường xuyên xảy ra bão và lũ lụt, nhất là những năm gần đây số lượng bão và lũ lụt ngày càng nhiều ảnh hưởng đến tiến độ sản xuất của công ty.
- ± **Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất:**
Không có.

2. Tình hình tài chính

2.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh:

- Vốn điều lệ của Công ty tính đến 31/12/2019 là : 27.200.000.000 đồng;
- Vốn điều lệ của Công ty tính đến 31/12/2020 là : 27.200.000.000 đồng;
- Vốn điều lệ của Công ty tính đến 30/09/2021 là : 44.877.310.000 đồng.

Kể từ lúc hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, Công ty chủ yếu xoay vòng vốn kinh doanh (bao gồm vốn chủ sở hữu và vốn vay) để mua sắm, đầu tư thiết bị, và tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Từ năm 2016, Công ty thực hiện khấu hao nhanh bằng 2 lần mức khấu hao xác định theo phương pháp đường thẳng đối với một số tài sản là máy móc thiết bị, phương tiện vận tải, thiết bị quản lý phục vụ sản xuất kinh doanh, dẫn đến chi phí khấu hao trong năm 2020 tăng 3.517.062.411 đồng so với mức khấu hao trước đây.

Khấu hao tài sản cố định được trích theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao được tính như sau:

Loại tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà cửa, vật kiến trúc	05-20
Máy móc thiết bị	03-08
Phương tiện vận tải	03-07
Thiết bị văn phòng	03 -05

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 Công ty cổ phần Cẩm Hà)

Mức lương bình quân

Thu nhập bình quân của CBCNV Công ty cổ phần Cẩm Hà năm 2020 (tiền lương và tiền thưởng): 9.800.000 đồng/người/tháng. Đây là mức thu nhập chung tốt so với một số doanh nghiệp cùng ngành trong cùng địa bàn.

Tình hình công nợ

Đơn vị: VND

Khoản mục	31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021
Tổng phải thu	37.949.080.111	22.893.679.581	26.436.251.602
Tổng phải trả	124.088.880.787	126.580.250.732	120.912.717.454

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2019, 2020 đã kiểm toán, Báo cáo tài chính quý III năm 2021 - CTCP Cẩm Hà.)

Các khoản phải thu

Đơn vị: VND

Khoản mục	31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021
Các khoản phải thu ngắn hạn	37.949.080.111	22.893.679.581	26.436.251.602
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	37.373.823.457	22.124.230.681	23.933.030.899
Trả trước cho người bán ngắn hạn	99.305.000	332.000.000	1.926.050.670
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	475.951.654	437.448.900	577.170.033
Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
Tổng các khoản phải thu	37.949.080.111	22.893.679.581	26.436.251.602

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2019, 2020 đã kiểm toán, Báo cáo tài chính quý III năm 2021 CTCP Cẩm Hà.)

Các khoản phải trả

Đơn vị: VND

Khoản mục	31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021
Nợ ngắn hạn	124.088.880.787	126.580.250.732	120.912.717.454
Phải trả người bán ngắn hạn	3.114.927.217	6.903.526.227	7.459.599.680
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1.027.787.454	8.111.303.032	12.399.176.891
Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước	779.946.257	562.712.113	3.364.722.379
Phải trả người lao động	16.718.811.100	12.716.253.500	9.412.933.500
Chi phí phải trả ngắn hạn	746.071.778	282.857.481	-
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	930.355.997	1.033.746.224	1.604.603.139
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	100.151.984.164	96.302.663.735	85.509.006.104
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	618.996.820	667.188.420	1.162.675.761
Nợ dài hạn	-	-	-
Phải trả người bán dài hạn	-	-	-
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-	-
Tổng các khoản phải trả	124.088.880.787	126.580.250.732	120.912.717.454

(Nguồn: BCTC Công ty cổ phần Cẩm Hà năm 2019, 2020 đã kiểm toán, BCTC quý III năm 2021).

Tổng dư nợ vay:

Tình hình các khoản vay và nợ thuê tài chính

Đơn vị tính: VNĐ

Chi tiêu	31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021
I. Vay và nợ ngắn hạn	100.151.614.261	96.302.663.735	85.509.006.104
1. Ngân hàng TMCP Ngoại thương – CN Đà Nẵng	65.019.369.903	68.081.286.236	54.932.513.969
2. Ngân hàng TMCP Ngoại thương – CN Hội An	35.132.614.261	28.221.377.499	25.987.317.479
3. Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội – CN Đà Nẵng	-	-	4.589.175.656
II. Vay và nợ dài hạn	-	-	-
Tổng cộng	100.151.614.261	96.302.663.735	85.509.006.104

(Nguồn: BCTC Công ty cổ phần Cẩm Hà năm 2019, 2020 đã kiểm toán, BCTC quý III năm 2021.)

Tình hình thanh toán các khoản nợ:

Tất cả các khoản nợ vay đều là các khoản nợ trong hạn, công ty không có nợ quá hạn, công ty luôn thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi và gốc, không vi phạm các điều khoản trong hợp đồng, cam kết.

Các khoản phải nộp theo luật định:

Công ty luôn hoàn thành các khoản nộp đúng quy định và không nợ bất kỳ các nghĩa vụ tài chính nào đối với Nhà nước. Số dư Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước cụ thể như sau:

Đơn vị: VNĐ

Chi tiêu	31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021
Thuế giá trị gia tăng	-	-	-
Thuế xuất, nhập khẩu	-	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	779.946.257	562.712.113	2.210.872.379
Thuế thu nhập cá nhân	-	-	-
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	-	1.153.850.000
Các loại thuế khác	-	-	-
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	-	-
Cộng	779.946.257	562.712.113	3.364.722.379

(Nguồn: BCTC Công ty cổ phần Cẩm Hà năm 2019, 2020 đã kiểm toán, BCTC quý III năm 2021.)

Trích lập các quỹ:

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo quy định Điều lệ công ty và Pháp luật hiện hành. Số dư các quỹ thể hiện tại báo cáo tài chính các giai đoạn như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Các quỹ	31/12/2019	31/12/2020	30/09/2021
1.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	618.996.820	667.188.420	1.162.675.761
2.	Quỹ đầu tư phát triển	7.783.973.989	10.545.872.588	1.003.562.588
	Cộng	8.402.970.809	11.213.061.008	2.166.238.349

(Nguồn: BCTC Công ty cổ phần Cẩm Hà năm 2019, 2020 đã kiểm toán, BCTC quý III năm 2021).

Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính của Tổ chức phát hành kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất

Không có. Ban lãnh đạo công ty luôn tập trung kiểm soát chặt chẽ, cân đối dòng tiền đảm bảo tình hình tài chính luôn ổn định, hiệu quả.

2.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
1. Khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn:	Lần	1,16	1,18
- Hệ số thanh toán nhanh:	Lần	0,39	0,29
2. Cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,74	0,73
- Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	Lần	2,80	2,70
3. Năng lực hoạt động			
- Vòng quay tổng tài sản:	Lần	1,72	1,83
- Vòng quay vốn lưu động:	Lần	2,05	2,18
- Vòng quay hàng tồn kho:	Lần	2,22	2,44
4. Khả năng sinh lời			
- Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS):	%	3,39	2,94
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA):	%	5,83	5,38
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE):	%	21,24	20,14
- Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng/Cổ phiếu	3.442	3.380

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019, 2020 Công ty cổ phần Cẩm Hà).

3. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành

- Ý kiến của Tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của Tổ chức phát hành:

*Theo Báo cáo kiểm toán độc lập số 030320.012/BCTC.KT7 ngày 03/03/2020 của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty Cổ phần Cẩm Hà tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kiểm toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

*Theo Báo cáo kiểm toán độc lập số 020321.009/BCTC.KT7 ngày 02/03/2021 của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty Cổ phần Cẩm Hà tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kiểm toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

*Theo Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ số 100821.014/BCTC.KT7 ngày 10/08/2021 của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

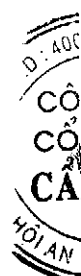
“Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty Cổ phần Cẩm Hà tại ngày 30 tháng 06 năm 2021, và kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.”

4. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chi tiêu	Năm 2020	Năm 2021	
	Thực hiện	Kế hoạch	% tăng/giảm so với năm trước
Doanh thu thuần	312	310	(0,64%)
Lợi nhuận sau thuế	9,2	5,6	(39,13%)
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,94%	1,81%	(38,44%)
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	20,14%	19,14%	(4,97%)
Tỷ lệ cổ tức	-	-	-

(Nguồn: Công ty cổ phần Cẩm Hà).



Năm 2021, công ty không chia cổ tức cho cổ đông mà giữ lại lợi nhuận để tái đầu tư cho hoạt động kinh doanh của công ty.

Cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch nêu trên

Kế hoạch SXKD năm 2021 của công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 trên cơ sở tờ trình của HĐQT.

Căn cứ để đạt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức nêu trên

Trước tình hình kinh tế thế giới nói chung và thị trường Việt Nam nói riêng đang còn nhiều bất ổn, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2021 là khá thận trọng.

Bắt đầu từ tháng 01/2020, bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra diễn biến phức tạp và lây lan nhanh không chỉ ở Trung Quốc mà còn nhiều nước trên thế giới. Điều này cũng đã và đang tác động không nhỏ tới hoạt động sản xuất, xuất nhập khẩu, trong đó có ngành sản xuất gỗ Việt Nam với các thị trường, đặc biệt là với thị trường Hoa Kỳ và Châu Âu.

Trước tình hình khó khăn của nền kinh tế thế giới, của ngành chế biến gỗ cũng như tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, Ban Giám đốc xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2021 giảm tương đối so với năm 2020. Ban Giám đốc xây dựng chỉ tiêu doanh thu thuần năm 2021 giảm 0,64 % so với năm 2020, chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2021 giảm gần 40% so với năm 2020, vì các nguyên nhân chính sau: giá nguyên liệu và các chi phí khác trong năm 2021 dự kiến tăng cao và nhanh hơn giá bán hàng hóa; tình hình kinh tế Việt Nam và thế giới bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh trong năm 2021 và cần nhiều thời gian để phục hồi...

Để đạt được các mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021, công ty chủ động đề ra các định hướng chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình mới như: tập trung sản xuất hàng mặt hàng chủ lực, bên cạnh việc tăng cường công tác tiếp thị, quảng bá sản phẩm, phát triển thị trường; đầu tư cho hoạt động nghiên cứu phát triển sản phẩm mới đáp ứng thị hiếu khách hàng của Công ty đạt theo các tiêu chuẩn quốc tế đáp ứng yêu cầu khắc khe của thị trường. Tổ chức tốt các khâu sản xuất, chế biến, giảm bớt các chi phí nhằm hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường xuất khẩu, soát xét lại toàn bộ định mức tiêu hao nguyên liệu, tăng cường công tác tìm kiếm thị trường mới, tìm kiếm nguồn nguyên liệu nhập khẩu.....với giá thu mua hợp lý, mở rộng nguồn cung cấp nguyên liệu, tìm kiếm các nguồn vốn vay với lãi suất thấp, giảm bớt chi phí trung gian, nâng cao năng lực cạnh tranh là hoàn toàn phù hợp với định hướng chiến lược sản xuất kinh doanh, phù hợp với nhu cầu của thị trường thế giới như vậy mới có thể đạt được những mục tiêu mà kỳ vọng trong năm 2021 đề ra.

Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức.

Với tư cách là tổ chức tư vấn, Công ty Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS) đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu, phân tích một cách cẩn trọng và chi tiết để đưa ra những đánh giá về hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Cẩm Hà.

Ban lãnh đạo Công ty cổ phần Cẩm Hà xây dựng kế hoạch doanh thu và lợi nhuận trong năm 2021 rất thận trọng. Các nhận định của Ban lãnh đạo Công ty về thị trường là sát với

110:
NG
PH/
MI
T.QU

thực tế và nếu không có những biến động nghiêm trọng ảnh hưởng đến lĩnh vực kinh doanh cũng như các mục tiêu chiến lược dài hạn của Công ty thì VCBS cho rằng các kế hoạch doanh thu và lợi nhuận, cổ tức và các mục tiêu phát triển mà Công ty đề ra trong năm 2021 là có tính khả thi. Tuy nhiên, để đạt được kế hoạch trên, Ban lãnh đạo Công ty phải có sự quyết tâm cao trong công tác kinh doanh: giảm giá vốn, quán triệt giảm các khoản chi phí bất hợp lý phát sinh như trong năm 2019, 2020.

VCBS lưu ý rằng, các nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ một tổ chức tư vấn dựa trên cơ sở thông tin thu thập được có chọn lọc và cân nhắc một cách khách quan. Tuy nhiên, những nhận xét trên không hàm ý bảo đảm giá chứng khoán cũng như tính chắc chắn của các số liệu dự báo. Những nhận xét này chỉ mang tính tham khảo cho các nhà đầu tư khi ra quyết định đầu tư.

VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, GIÁM ĐỐC, PHÓ GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG

1. Thông tin về cổ đông sáng lập

Công ty cổ phần Cẩm Hà được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 4000101407 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp lần đầu ngày 29/12/2004 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 15/09/2021.

Đến thời điểm hiện tại, toàn bộ số cổ phần của cổ đông sáng lập nắm giữ không còn bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

2. Thông tin về cổ đông lớn

2.1. Tổng Thị Nguyên

- Năm sinh: 1965

- Số CMND: 205829043. Ngày cấp: 04/01/2011 Nơi cấp: Quảng Nam

- Địa chỉ: 270 Lý Thường Kiệt - P14- Q10 – Thành phố Hồ Chí Minh

- Quốc tịch: Việt Nam

- Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông lớn tại thời điểm trở thành cổ đông lớn, hiện tại và dự kiến sau đợt chào bán:

+ Tại thời điểm trở thành cổ đông lớn : 8.210 cổ phần, chiếm tỷ lệ 5,13% vốn điều lệ;

+ Tại thời điểm hiện tại : 247.962 cổ phần, chiếm tỷ lệ 5,53% vốn điều lệ;

+ Dự kiến sau đợt chào bán : 371.943 cổ phần, chiếm tỷ lệ 5,53% vốn điều lệ.

- Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của người có liên quan cổ đông lớn tại thời điểm trở thành cổ đông lớn, hiện tại và dự kiến sau đợt chào bán:

Họ và tên người có liên quan với cổ đông lớn	Quan hệ với cổ đông lớn	Số lượng và tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại thời điểm trở thành cổ đông lớn		Số lượng và tỷ lệ cổ phần nắm giữ hiện tại		Số lượng và tỷ lệ cổ phần nắm giữ dự kiến sau chào bán	
		Số lượng (CP)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (CP)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (CP)	Tỷ lệ (%)
Nguyễn Bình	Chồng	720	0,45	20.196	0,45	30.294	0,4
Tống Thị Thảo	Em ruột	250	0,16	57.783	1,29	86.674	1,29
Trần Lực	Em rể	360	0,23	12.622	0,28	18.933	0,28

- Lợi ích liên quan đối với Công ty cổ phần Cẩm Hà (nếu có): Không có.
- Cổ đông lớn có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty cổ phần Cẩm Hà hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty cổ phần Cẩm Hà mà cổ đông lớn có lợi ích liên quan: Không có.

2.2. Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần

- Năm thành lập: 1995
- Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0100102012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 29/04/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 03/07/2019.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở chính: 127 Lò Đúc, phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng - TP Hà Nội
- Vốn điều lệ: 3.500.000.000.000 đồng (Ba nghìn năm trăm tỷ đồng)
- Người đại diện theo pháp luật:
 - + Phí Mạnh Cường - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
 - + Lê Quốc Khánh - Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Người đại diện theo ủy quyền tại CTCP Cẩm Hà:
 - + Nguyễn Chí Dũng
 - + Dương Phú Minh Hoàng
 - + Trần Trung Huân
 - + Nguyễn Thị Phương Loan
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông lớn tại thời điểm trở thành cổ đông lớn, hiện tại và dự kiến sau đợt chào bán:
 - + Tại thời điểm trở thành cổ đông lớn : 81.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 51% vốn điều lệ;
 - + Tại thời điểm hiện tại : 2.288.880 cổ phần, chiếm tỷ lệ 51% vốn điều lệ;

+ Dự kiến sau đợt chào bán : 3.433.320 cổ phần, chiếm tỷ lệ 51% vốn điều lệ.

10. Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của người có liên quan Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam (TCT) tại thời điểm trở thành cổ đông lớn, hiện tại và dự kiến sau đợt chào bán:

Họ và tên người có liên quan TCT	Chức vụ tại CTCP Cẩm Hà	Số lượng và tỷ lệ cổ phần đại diện cho TCT nắm giữ tại thời điểm trở thành cổ đông lớn		Số lượng và tỷ lệ cổ phần đại diện cho TCT nắm giữ hiện tại		Số lượng và tỷ lệ cổ phần đại diện cho TCT nắm giữ dự kiến sau chào bán	
		Số lượng (CP)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (CP)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (CP)	Tỷ lệ (%)
Nguyễn Chí Dũng	Chủ tịch HĐQT	-	-	801.108	17,85	1.201.662	17,85
Dương Phú Minh Hoàng	Giám đốc, Thành viên HĐQT	-	-	572.220	12,75	858.330	12,75
Trần Trung Huân	Thành viên HĐQT	-	-	457.776	10,2	686.664	10,2
Nguyễn Thị Phương Loan	Thành viên HĐQT	-	-	457.776	10,2	686.664	10,2
Tổng cộng				2.288.880	51%	3.433.320	51%

11. Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty cổ phần Cẩm Hà với Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam, người đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam và người có liên quan: Không có.

- Lợi ích liên quan đối với Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có.

- Cổ đông lớn có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty cổ phần Cẩm Hà hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có.

3. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng

3.1 Hội đồng quản trị

- i. Ông Nguyễn Chí Dũng - Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị
- ii. Ông Dương Phú Minh Hoàng - Chức vụ: Thành viên hội đồng quản trị
- iii. Ông Trần Trung Huân - Chức vụ: Thành viên hội đồng quản trị
- iv. Bà Nguyễn Thị Phương Loan - Chức vụ: Thành viên hội đồng quản trị
- v. Bà Nguyễn Thị Tranh - Chức vụ: Thành viên hội đồng quản trị

3.2. Ban Kiểm soát

- i. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Chức vụ : Trưởng ban kiểm soát.
- ii. Bà Bùi Thị Hà - Chức vụ : Thành viên BKS.
- iii. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà - Chức vụ : Thành viên BKS.

3.3. Ban Giám đốc

- i. Ông Dương Phú Minh Hoàng - Chức vụ : Giám đốc.
- ii. Ông Phạm Văn Chín - Chức vụ : Phó Giám đốc.

3.4. Kế toán trưởng

- i. Ông Trần Trung Huân - Chức vụ : Kế toán trưởng.

3.5. Lý lịch cá nhân các thành viên Ban lãnh đạo

Ông Nguyễn Chí Dũng - Chức vụ: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

- Họ và tên : Nguyễn Chí Dũng

- Giới tính : Nam

- Ngày tháng năm sinh : 24/08/1968

- Nơi sinh : Hải Phòng

- Số chứng minh nhân dân: 200914846. Ngày cấp : 08/03/2016. Nơi cấp : CA TP Đà Nẵng

- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Địa chỉ thường trú: 25/14 Lý Thường Kiệt – TP Đà Nẵng

- Số điện thoại: 0901981234

- Địa chỉ email: dungcamha@camhafurniture.com

- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư kinh tế

- Trình độ học vấn: 12/12

- Kinh nghiệm công tác :

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 2002 đến 2006	- Công tác tại phòng XNK	- Công ty Hữu Nghị Đà Nẵng
Từ năm 2006 đến 04/2010	- Giám đốc	- Xí Nghiệp chế biến gỗ Vinafor Đà Nẵng thuộc Công ty cổ phần Vinafor Đà Nẵng
Từ 04/2010 đến 03/2011	- Phó Giám đốc, - Ủy viên Hội đồng quản trị	- Công ty cổ phần Cẩm Hà
Từ 04/2011 đến 11/2011	- Giám đốc, - Ủy viên Hội đồng quản trị	- Công ty cổ phần Cẩm Hà
Từ 12/2011 đến nay	- Chủ tịch Hội đồng quản trị	- Công ty cổ phần Cẩm Hà

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Cẩm Hà: Chủ tịch HĐQT
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không có.
- Số cổ phần nắm giữ: 801.108 cổ phần, chiếm 17,85 % vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ sở hữu: 801.108 cổ phần
 - + Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần
- Các cam kết nắm giữ (nếu có): không có
- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty cổ phần Cẩm Hà: không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty cổ phần Cẩm Hà:
 - + Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty cổ phần Cẩm Hà với ông Nguyễn Chí Dũng và những người có liên quan của ông Dũng : Không có.
 - + Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

STT	Nội dung	Năm 2019	Năm 2020	06 tháng 2021
1	Thù lao (đồng)	72.000.000	72.000.000	36.000.000
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	988.000.000	1.006.000.000	547.000.000

- Các khoản nợ với Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với CTCP Cẩm Hà hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của CTCP Cẩm Hà: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có.

✚ Ông Dương Phú Minh Hoàng - Chức vụ: Thành viên hội đồng quản trị

- Họ và tên : Dương Phú Minh Hoàng
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 17/08/1976
- Nơi sinh : Quảng Nam
- Số căn cước công dân: 048076000297. Ngày cấp : 03/04/2021. Nơi cấp : Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 1/5 Lê Thánh Tôn - Quận Hải Châu- TP Đà Nẵng
- Số điện thoại : 0905454745
- Địa chỉ email : hoangcamha@camhafurniture.com

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Trình độ học vấn: 12/12
- Kinh nghiệm công tác :

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 2000 đến 2002	Nhân viên Phòng kế hoạch	- Công ty cổ phần Cẩm Hà
Từ 2002 đến 2005	Trưởng Phòng kinh doanh xuất nhập khẩu	- Công ty cổ phần Cẩm Hà
Từ 2005 đến 2009	Trưởng phòng Kế hoạch sản xuất	- Công ty cổ phần Cẩm Hà
Từ 04/2009 đến 11/2009	Phó giám đốc	- Xí nghiệp chế biến gỗ Vinafor Đà Nẵng
Từ 12/2009 đến 03/2010	Giám đốc	- Khách sạn Sơn Trà Đà Nẵng
Từ 04/2010 đến 03/2011	Phó giám đốc	- Công ty cổ phần Cẩm Hà
Từ 04/2011 đến 11/2011	Phó giám đốc, Thành viên Hội đồng quản trị	- Công ty cổ phần Cẩm Hà
Từ 12/2011 đến nay	Giám đốc, Thành viên Hội đồng quản trị	- Công ty cổ phần Cẩm Hà

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Cẩm Hà: Thành viên HĐQT, Giám đốc
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không có
- Số cổ phần nắm giữ: 683.410 cổ phần, chiếm 15,23 % vốn điều lệ, trong đó :
 - + Đại diện Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần sở hữu: 572.220 cổ phần
 - + Cá nhân sở hữu: 111.190 cổ phần
- Các cam kết nắm giữ (nếu có): không có
- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty cổ phần Cẩm Hà: không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty cổ phần Cẩm Hà:
 - + Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty cổ phần Cẩm Hà với ông Dương Phú Minh Hoàng và những người có liên quan của ông Hoàng: Không có.
 - + Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

STT	Nội dung	Năm 2019	Năm 2020	6 tháng 2021
1	Thù lao (đồng)	72.000.000	72.000.000	36.000.000
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	959.000.000	966.000.000	529.000.000

- Các khoản nợ với Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với CTCP Cẩm Hà hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của CTCP Cẩm Hà: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có.

Ông Trần Trung Huân - Chức vụ: Thành viên hội đồng quản trị

- Họ và tên : Trần Trung Huân
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 09/01/1962
- Nơi sinh : Quảng Nam
- Số căn cước công dân: 049062016403. Ngày cấp : 27/06/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 27 bà Triệu – TP Hội An- Tỉnh Quảng Nam
- Số điện thoại : 0903504667
- Địa chỉ email : trantrunghuan@camhafurniture.com
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Trình độ học vấn: 12/12
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 12/1981 đến 11/1982	- Kế toán trưởng	- Công trường 4 thuộc Công ty Xây lắp I - Bộ Lâm Nghiệp
Từ 12/1982 đến 09/1987	- Kế toán tổng hợp	- Xí nghiệp chế biến gỗ Cẩm Hà thuộc Liên Hiệp chế biến cung ứng Lâm sản II
Từ 10/1987 đến 11/1987	- Kế toán trưởng	- Xí nghiệp Lâm sản 21 thuộc Liên Hiệp chế biến cung ứng Lâm sản II
Từ 12/1987 đến 12/2004	- Kế toán trưởng	- Xí nghiệp chế biến gỗ Cẩm Hà
Từ 01/2005 đến nay	- Kế toán trưởng, Thành viên Hội đồng quản trị	- Công ty cổ phần Cẩm Hà

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Cẩm Hà: Thành viên HĐQT, kế toán trưởng

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không có
- Số cổ phần nắm giữ: 486.667 cổ phần, chiếm 10,84 % vốn điều lệ, trong đó :
 - + Đại diện Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ sở hữu: 457.776 cổ phần
 - + Cá nhân sở hữu: 28.891 cổ phần
- Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có
- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty cổ phần Cẩm Hà:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ	Chức vụ tại CHC
1	Trần Trung Hàng	Em ruột	2.805	0,06%	Không có

- Lợi ích liên quan đối với Công ty cổ phần Cẩm Hà:
 - + Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty cổ phần Cẩm Hà với ông Trần Trung Huân và những người có liên quan của ông Huân: Không có
 - + Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

STT	Nội dung	Năm 2019	Năm 2020	6 tháng 2021
1	Thù lao (đồng)	72.000.000	72.000.000	36.000.000
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	904.000.000	899.000.000	494.000.000

STY
HÂN
I HÀ
T. QUẢN

- Các khoản nợ với Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với CTCP Cẩm Hà hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của CTCP Cẩm Hà: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có.

Bà Nguyễn Thị Phương Loan - Chức vụ: Thành viên hội đồng quản trị

- Họ và tên : Nguyễn Thị Phương Loan
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 05/10/1969
- Nơi sinh : Hải Dương
- Số chứng minh nhân dân: 201674857. Ngày cấp : 02/11/2010. Nơi cấp : CA TP Đà Nẵng
- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Căn 17 Tầng 12A T1 Times City 458 Minh Khai – P Vĩnh Tuy – Quận Hai Bà Trưng – TP Hà Nội
- Số điện thoại : 0905120569
- Địa chỉ email : ploan.vinafor@gmail.com
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Trình độ học vấn: 12/12
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 09/1991 đến 06/2007	- Kế toán	- Liên hiệp LNCN Kon Hà Nừng,
	- Kế toán trưởng, Giám đốc	- Xí nghiệp Dịch vụ thuộc Công ty cổ phần Kon Hà Nừng
Từ 07/2007 đến 08/2008	- Giám đốc	- Chi nhánh Công ty MDF Gia Lai tại Đà Nẵng
Từ 09/2008 - 03/2012	- Kế toán trưởng	- Công ty cổ phần Vinafor Đà Nẵng
Từ 04/2012 đến 10/2013	- Kế toán trưởng	- Công ty cổ phần Vinafor Đà Nẵng
	-Thành viên Hội đồng quản trị	- Công ty cổ phần Cẩm Hà
Từ 10/2013 đến 12/2017	- Kế toán trưởng	- Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam- Công ty cổ phần
	-Thành viên Hội đồng quản trị	- Công ty cổ phần Cẩm Hà
Từ 01/2018 đến 02/2020	-Trưởng phòng, trợ lý Chủ tịch HĐQT	- Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam- Công ty cổ phần
	- Thành viên HĐQT	- Công ty cổ phần Cẩm Hà
Từ tháng 03/2020 đến nay	-Trưởng ban trợ lý thư ký	- Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam- Công ty cổ phần
	- Thành viên HĐQT	- Công ty cổ phần Cẩm Hà

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Cẩm Hà: Thành viên HĐQT
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng ban trợ lý thư ký Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam;
- Số cổ phần nắm giữ: : 457.776 cổ phần, chiếm 10,2 % vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần sở hữu : 457.776 cổ phần
 - + Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần
- Các cam kết nắm giữ (nếu có): không có
- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty cổ phần Cẩm Hà:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty cổ phần Cẩm Hà với bà Nguyễn Thị Phương Loan và những người có liên quan của bà Loan: Không có.

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

STT	Nội dung	Năm 2019	Năm 2020	6 tháng 2021
1	Thù lao (đồng)	72.000.000	72.000.000	36.000.000
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	65.000.000	33.000.000	29.000.000

- Các khoản nợ với Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với CTCP Cẩm Hà hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của CTCP Cẩm Hà:

Tên Doanh nghiệp	Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam
- Hoạt động chính của doanh nghiệp	Lâm nghiệp, trồng rừng, chế biến gỗ,...
+ Phân khúc khách hàng mục tiêu	Thị trường xuất khẩu: Châu Phi, châu Mỹ, châu Âu và thị trường nội địa
+ Địa bàn hoạt động	Việt Nam
+ Sản phẩm, dịch vụ	Các loại giống lâm nghiệp, gỗ keo, gỗ bạch đàn, các sản phẩm đồ mộc,...
- Môi quan hệ của cá nhân với doanh nghiệp :	
+ Số lượng cổ phần nắm giữ:	116.400 cổ phần
+ Tỷ lệ sở hữu cổ phần/ phần vốn góp tại doanh nghiệp:	0,033%
+ Chức vụ đang nắm giữ tại doanh nghiệp:	Trưởng ban trợ lý thư ký
- Môi quan hệ của những người có liên quan với doanh nghiệp	Không có
- Phương án kiểm soát xung đột lợi ích	Tuân thủ theo quy định tại khoản 6, Điều 41 Luật Chứng khoán 2019 và Mục 6, chương VIII, Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.



- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có.

Bà Nguyễn Thị Tranh

- Chức vụ: Thành viên hội đồng quản trị

- Họ và tên: Nguyễn Thị Tranh

- Giới tính: Nữ

- Ngày tháng năm sinh : 02/11/1978

- Nơi sinh: Quảng Nam

- Số chứng minh nhân dân: 205884944. Ngày cấp: 10/03/2012. Nơi cấp : CA Tỉnh Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 37 Hồ Phi Tích - Tp Đà Nẵng
- Số điện thoại : 0905480485
- Địa chỉ email : trinh@camhafurniture.com
- Trình độ chuyên môn : cử nhân kinh tế
- Trình độ học vấn: 12/12
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 10/2000 đến 01/2012	- Nhân viên phòng vật tư	Công ty cổ phần Cẩm Hà
Từ 02/2012 đến 03/2013	- Phó phòng vật tư	Công ty cổ phần Cẩm Hà
Từ 04/2013 đến 01/2015	- Trưởng Ban kiểm soát, Phó phòng vật tư	Công ty cổ phần Cẩm Hà
Từ 02/2015 đến 03/2015	- Trưởng Ban kiểm soát, Trưởng phòng vật tư	Công ty cổ phần Cẩm Hà
Từ 04/2015 đến nay	- Thành viên HĐQT, Trưởng phòng vật tư	Công ty cổ phần Cẩm Hà

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Cẩm Hà: Thành viên HĐQT, Trưởng phòng vật tư
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không có
- Số cổ phần nắm giữ: 20.311 cổ phần, chiếm 0,45 % vốn điều lệ, trong đó :
 - + Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
 - + Cá nhân sở hữu : 20.311 cổ phần
- Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có
- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty cổ phần Cẩm Hà:
 - + Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty cổ phần Cẩm Hà với bà Nguyễn Thị Tranh và những người có liên quan của bà Tranh: Không có.
 - + Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

STT	Nội dung	Năm 2019	Năm 2020	6 tháng 2021
1	Thù lao (đồng)	72.000.000	72.000.000	36.000.000
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	454.000.000	444.000.000	247.000.000

- Các khoản nợ với Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với CTCP Cẩm Hà hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của CTCP Cẩm Hà: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có

Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy – Chức vụ: **Trưởng Ban Kiểm soát(*)**

- Họ và tên : Nguyễn Thị Thanh Thủy
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 01/01/1973
- Nơi sinh: Minh An, TP Hội An, Quảng Nam
- Số căn cước công dân: 049173006369 Ngày cấp: 10/05/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 03 Thích Quảng Đức, Phường Tân An, TP Hội An, Quảng Nam
- Số điện thoại: 0905099748
- Địa chỉ email: thuy0080@gmail.com
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán – Thống kê
- Trình độ học vấn: 12/12
- Kinh nghiệm công tác :

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 07/1999 - 10/2013	- Nhân viên Phòng Vật tư	Công ty Cổ phần Cẩm Hà
Từ 10/2013 - 01/2017	- Nhân viên Thống kê Phân xưởng	Công ty Cổ phần Cẩm Hà
Từ 01/2017 - 08/2017	- Nhân viên Phòng Kế toán Tài chính	Công ty Cổ phần Cẩm Hà
Từ 08/2017 - 06/2020	- Nhân viên Thống kê Phân xưởng	Công ty Cổ phần Cẩm Hà
Từ 06/2020 đến nay	- Trưởng ban kiểm soát - Nhân viên Thống kê Phân xưởng	Công ty Cổ phần Cẩm Hà

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Cẩm Hà: Trưởng ban kiểm soát, nhân viên thống kê phân xưởng.

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
 - + Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần
- Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có
- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty cổ phần Cẩm Hà: không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty cổ phần Cẩm Hà:
 - + Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty cổ phần Cẩm Hà với bà Nguyễn Thị Thanh Thủy và những người có liên quan của bà Thủy: Không có.
 - + Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

STT	Nội dung	Năm 2019	Năm 2020	6 tháng 2021
1	Thù lao (đồng)	0	24.000.000	24.000.000
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	133.000.000	134.000.000	86.000.000

- Các khoản nợ với Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với CTCP Cẩm Hà hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của CTCP Cẩm Hà: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có.

(*) Hiện tại, Trưởng Ban Kiểm Soát công ty đang học để bổ sung bằng cấp đáp ứng theo quy định tại khoản 2 Điều 168 Luật Doanh nghiệp. Trong trường hợp Trưởng Ban Kiểm Soát chưa đáp ứng, Công ty cam kết sẽ tiến hành bầu thay thế tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Bà Bùi Thị Hà – Chức vụ: Thành viên Ban Kiểm soát

- Họ và tên : Bùi Thị Hà
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 02/11/1979
- Nơi sinh : Quảng Nam
- Số chứng minh nhân dân: 205232308. Ngày cấp : 17/08/2017. Nơi cấp: CA Tỉnh Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc: Kinh

- Địa chỉ thường trú: 54 Mẹ Thử - Phường Vĩnh Điện – Thị xã Điện Bàn – Tỉnh Quảng Nam
- Số điện thoại : 0903595442
- Địa chỉ email : hapvtcamha@gmail.com
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân cao đẳng chuyên ngành kế toán
- Trình độ học vấn: 12/12
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 07/2004 đến 4/2015	Nhân viên Phòng vật tư	Công ty cổ phần Cẩm Hà
Từ 4/2015 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát, nhân viên phòng vật tư	Công ty cổ phần Cẩm Hà

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Cẩm Hà: Thành viên ban kiểm soát, nhân viên phòng vật tư
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác : không có
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó :
 - + Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
 - + Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần
- Các cam kết nắm giữ (nếu có): không có
- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty cổ phần Cẩm Hà: không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty cổ phần Cẩm Hà:
 - + Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty cổ phần Cẩm Hà với bà Bùi Thị Hà và những người có liên quan của bà Hà: Không có;
 - + Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

STT	Nội dung	Năm 2019	Năm 2020	6 tháng 2021
1	Thù lao (đồng)	24.000.000	24.000.000	12.000.000
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	158.000.000	163.000.000	91.000.000

- Các khoản nợ với Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với CTCP Cẩm Hà hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của CTCP Cẩm Hà: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà – Chức vụ: Thành viên Ban Kiểm soát

- Họ và tên : Nguyễn Thị Ngọc Hà
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 22/7/1972
- Nơi sinh : Xã Thanh Giang- Huyện Thanh Chương – Tỉnh Nghệ An
- Số chứng minh nhân dân: 201418206. Ngày cấp : 15/8/2019 Nơi cấp : CA TP Đà Nẵng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 285 Trần Hưng Đạo – Phường An Hải Bắc – Quận Sơn Trà – TP Đà Nẵng.
- Số điện thoại : 0914.196.638
- Địa chỉ email : havinafordn@gmail.com
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế, cử nhân luật
- Trình độ học vấn: 12/12
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ tháng 04/1991 - 1996	- Văn thư Phòng TCHC	Tổng công ty Naforimex II
Từ 1997 - 2008	- Kế toán	Xí nghiệp chế biến gỗ Vinafor Đà Nẵng thuộc Cty CP Vinafor Đà Nẵng
Từ 2008 - 2009	- Kế toán	Công ty CP Vinafor Đà Nẵng
Từ 2009 – tháng 09/2013	- Phó phòng kế toán	Công ty CP Vinafor Đà Nẵng
Từ tháng 10/2013 – tháng 06/2015	- Phó phòng- Phụ trách phòng Kế toán	Công ty CP Vinafor Đà Nẵng
Từ 06/2015 đến nay	- Phó phòng Kế toán	Công ty CP Vinafor Đà Nẵng
Từ 2013 - 2018	- Thành viên Ban kiểm soát	Công ty CP Vinafor Đà Nẵng
Từ 2018 đến nay	- Trưởng ban kiểm soát	Công ty CP Vinafor Đà Nẵng
Từ tháng 11/2019 – tháng 06/2020	- Thành viên Ban kiểm soát	Công ty Vijachip Đà Nẵng
Từ tháng 06/2020 đến nay	- Trưởng Ban kiểm soát	Công ty Vijachip Đà Nẵng
Từ tháng 06/2020 đến nay	- Thành viên Ban kiểm soát	Công ty CP Cẩm Hà

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Cẩm Hà: Thành viên ban kiểm soát
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó phòng kế toán, Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Vinafor Đà Nẵng, Trưởng ban kiểm soát Công ty TNHH SX Nguyên liệu giấy Việt Nhật (Vijachip Đà Nẵng).

- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện sở hữu : 0 cổ phần

+ Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần

- Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có

- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có

- Lợi ích liên quan đối với Công ty cổ phần Cẩm Hà:

+ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty cổ phần Cẩm Hà với bà Nguyễn Thị Ngọc Hà và những người có liên quan của bà Hà: Không có.

+ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

STT	Nội dung	Năm 2019	Năm 2020	6 tháng 2021
1	Thù lao (đồng)	0	10.000.000	12.000.000
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	0	0	0

- Các khoản nợ với Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có.

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với CTCP Cẩm Hà hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của CTCP Cẩm Hà:

Tên Doanh nghiệp	CTCP Vinafor Đà Nẵng	Công ty TNHH SX Nguyên liệu giấy Việt Nhật
- Hoạt động chính của doanh nghiệp	Chế biến gỗ và lâm sản	Chế biến gỗ và lâm sản
+ Phân khúc khách hàng mục tiêu	thị trường xuất khẩu chủ yếu Mỹ và thị trường nội địa.	thị trường xuất khẩu chính là Nhật Bản
+ Địa bàn hoạt động	Việt Nam	Việt Nam
+ Sản phẩm, dịch vụ	Sản xuất chế biến đồ gỗ xuất khẩu.	Chế biến và dăm mảnh gỗ xuất khẩu, hỗ trợ trồng rừng tạo nguồn nguyên liệu cho công ty. Cung cấp dịch vụ hỗ trợ xuất khẩu đối với mặt hàng dăm mảnh gỗ
- Môi quan hệ của cá nhân với doanh nghiệp :		
+ Số lượng cổ phần nắm giữ:	6.000 cổ phần	0 cổ phần
+ Tỷ lệ sở hữu cổ phần/ phần vốn góp tại doanh nghiệp:	0,03%	0%

+ Chức vụ đang nắm giữ tại doanh nghiệp:	Phó phòng kế toán, Trưởng ban Kiểm soát	Thành viên Ban kiểm soát.
- Môi quan hệ của những người có liên quan với doanh nghiệp	Không có	Không có
- Phương án kiểm soát xung đột lợi ích	Tuân thủ theo quy định tại khoản 6, Điều 41 Luật Chứng khoán 2019 và Mục 6, chương VIII, Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.	Tuân thủ theo quy định tại khoản 6, Điều 41 Luật Chứng khoán 2019 và Mục 6, chương VIII, Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có

✚ Ông Dương Phú Minh Hoàng - Chức vụ: Giám đốc

(Đã trình bày ở thông tin Thành viên HĐQT)

✚ Ông Phạm Văn Chín - Chức vụ: Phó Giám đốc

- Họ và tên : Phạm Văn Chín

- Giới tính : Nam

- Ngày tháng năm sinh : 06/04/1976

- Nơi sinh : Quảng Nam

- Số chứng minh nhân dân: 049076001479. Ngày cấp: 16/04/2021. Nơi cấp : Cục Cảnh sát Quản Lý Hành Chính về trật tự xã hội.

- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Địa chỉ thường trú: Xã Cẩm Thanh – TP. Hội An – tỉnh Quảng Nam

- Số điện thoại : 0905474704

- Địa chỉ email : chin@camhafurniture.com

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Trình độ học vấn: 12/12

- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 2003- 2004	- Nhân viên	- Công ty TNHH Thương mại tổng hợp Phước Tiến
Từ năm 2004- 2007	- Nhân viên phòng Kế hoạch	- Công ty Cổ Phần Cẩm Hà
Từ năm 2007- 2008	- Phó phòng Kế hoạch sản xuất	- Công ty Cổ Phần Cẩm Hà

Từ năm 2008- 2010	- Quyền Trưởng phòng Kế hoạch sản xuất	- Công ty Cổ Phần Cẩm Hà
Từ năm 2010- 2014	- Trưởng phòng Kế hoạch sản xuất	- Công ty Cổ Phần Cẩm Hà
Từ năm 2014 – nay	- Phó Giám đốc	- Công ty Cổ Phần Cẩm Hà

- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Cẩm Hà: Phó giám đốc
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
 - + Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần
- Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có
- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty cổ phần Cẩm Hà: không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty cổ phần Cẩm Hà:
 - + Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty cổ phần Cẩm Hà với ông Phạm Văn Chín và những người có liên quan của ông Chín: Không có.
 - + Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu được nhận theo chương trình lựa chọn cho người lao động (số lượng, giá)...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại:

STT	Nội dung	Năm 2019	Năm 2020	6 tháng 2021
1	Thù lao (đồng)	0	0	0
2	Tiền lương, thưởng (đồng)	639.000.000	623.000.000	340.000.000

- Các khoản nợ với Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với CTCP Cẩm Hà hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của CTCP Cẩm Hà: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần Cẩm Hà: Không có.

Ông Trần Trung Huân - Chức vụ: **Kế toán trưởng**
(Đã trình bày ở thông tin Thành viên HĐQT)



II. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Loại cổ phiếu

Cổ phiếu phổ thông

2. Mệnh giá cổ phiếu

Mệnh giá cổ phiếu là 10.000 đồng/cổ phiếu

3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán

Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành là: 2.243.865 cổ phiếu.

4. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá

Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 22.438.650.000 đồng.

5. Giá chào bán dự kiến:

Giá chào bán dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu

6. Phương pháp tính giá

So sánh với giá trị sổ sách :

Giá trị sổ sách của một cổ phiếu Công ty cổ phần Cẩm Hà tại thời điểm 31/12/2020 như sau:

	Vốn chủ sở hữu – nguồn kinh phí và quỹ khác	46.939.356.429		
Giá sổ sách/cổ phần	=	_____	=	_____ = 17.257 đồng
	Tổng số cổ phiếu đang lưu hành bình quân	2.720.000		

Giá trị sổ sách của một cổ phiếu Công ty cổ phần Cẩm Hà tại thời điểm 30/09/2021 như sau:

	Vốn chủ sở hữu – nguồn kinh phí và quỹ khác	54.648.759.247		
Giá sổ sách/cổ phần	=	_____	=	_____ = 16.439 đồng
	Tổng số cổ phiếu đang lưu hành bình quân	3.324.408 (*)		

(*) Tổng số cổ phiếu đang lưu hành bình quân được tính theo số ngày lưu hành thực tế theo công thức được chú thích tại trang 10,11 của bản cáo bạch. Ngày 29/06/2021 công ty đã phát hành thành công 1.767.731 cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Đây là đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu, những cổ đông gắn bó lâu dài với công ty, cùng góp tay chung sức đưa công ty ngày càng phát triển nên HĐQT đề xuất mức giá chào bán là: 10.000 đồng/cổ phiếu.

7. Phương thức phân phối

Tỷ lệ t là 2:1. Mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, cứ 02 quyền thì nhận quyền mua được 01 cổ phiếu mới phát hành, với giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Số cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Ví dụ: Cổ đông B sở hữu 297 cổ phiếu. Cổ đông B sẽ được quyền mua cổ phiếu tương ứng: $297 \times 1/2 = 148,5$ cổ phiếu. Như vậy, cổ đông trên sẽ nhận được quyền mua thêm 148 cổ phiếu với mức giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

- **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết:** Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu đợt này sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị (nếu có). Số cổ phiếu lẻ phát sinh do được làm tròn xuống đến hàng đơn vị và/hoặc số cổ phiếu còn dư không bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền, sẽ được HĐQT phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp, với giá bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu.

- Công ty cam kết sẽ tuân thủ theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Những người có quyền lợi liên quan đến việc phân phối cổ phiếu không được tham gia biểu quyết. Số cổ phiếu chào bán nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Phương thức phân phối:

+ Đối với cổ đông đã lưu ký: sẽ được phân phối qua các thành viên lưu ký (các công ty chứng khoán thành viên của VSD)

+ Đối với cổ đông chưa lưu ký: sẽ do công ty cổ phần Cẩm Hà phân phối và ghi nhận trên sổ cổ đông.

8. Đăng ký mua cổ phiếu

Công ty sẽ thông báo cụ thể khi được UBCKNN cấp giấy chứng nhận cho phép phát hành cổ phiếu ra công chúng.

- Số lượng cổ phiếu đăng ký mua tối thiểu: Không giới hạn số lượng cổ phiếu đặt mua tối thiểu.

- Thời hạn: Công ty sẽ thông báo thời gian đăng ký cụ thể trong Thông báo phát hành và đảm bảo thời hạn đăng ký mua chứng khoán cho nhà đầu tư tối thiểu là 20 (hai mươi) ngày theo đúng quy định.

- Phương thức xử lý trong trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu: Không có.

- Phương thức đăng ký mua cổ phiếu: trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày quyền mua có hiệu lực, cổ đông thuộc Danh sách sở hữu cuối cùng sẽ đăng ký thực hiện quyền mua cổ phiếu và nộp tiền theo tỷ lệ được mua đã quy định. Các cổ đông mở tài khoản và lưu ký cổ phiếu ở thành viên lưu ký sẽ đăng ký thực hiện quyền và nộp tiền mua cổ phiếu tại thành viên lưu

107
TY
AN
HA
QUA

ký đó. Cổ đông chưa đăng ký lưu ký chứng khoán đăng ký thực hiện quyền mua cổ phiếu tại công ty và nộp tiền mua cổ phiếu vào tài khoản phong tỏa.

- Sau thời hạn quy định, các quyền mua chưa đăng ký thực hiện sẽ hết hiệu lực.

- Phương thức thanh toán tiền mua cổ phiếu:

+ Đối với cổ đông đã lưu ký cổ phiếu tại các công ty chứng khoán: việc đăng ký mua cổ phần, thanh toán tiền mua và chuyển giao cổ phần được thực hiện tại các công ty chứng khoán nơi cổ đông mở tài khoản.

+ Đối với cổ đông chưa lưu ký cổ phiếu tại các công ty chứng khoán: Việc đăng ký mua cổ phần, chuyển nhượng quyền mua cổ phần, thanh toán tiền mua và chuyển giao cổ phần được thực hiện tại trụ sở công ty Cổ phần Cẩm Hà.

9. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu

Thời gian phân phối cổ phiếu cho nhà đầu tư dự kiến thực hiện trong vòng 90 ngày, kể từ ngày Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước xem xét cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng.

Lịch trình phân phối cổ phiếu sẽ được công bố chính thức khi Công ty nhận được giấy chứng nhận đăng ký chào bán của UBCKNN.

Sau khi hồ sơ đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng được UBCKNN xem xét, cấp giấy chứng nhận, trong thời hạn 07 ngày làm việc sau đó, công ty sẽ thực hiện công bố thông tin về đợt chào bán trên trang website Công ty, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (nơi cổ phiếu CHC đang đăng ký giao dịch) và Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.

Sau 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng ký cuối cùng, VSD sẽ gửi danh sách phân bổ quyền đến Công ty và các thành viên lưu ký. HĐQT Công ty (đối với cổ đông chưa lưu ký) hoặc Công ty chứng khoán nơi cổ đông mở tài khoản sẽ thông báo đến tất cả các cổ đông trong danh sách nêu trên số lượng cổ phiếu hiện đang nắm giữ, số lượng cổ phiếu được mua thêm, thời hạn đăng ký mua cổ phần, thời hạn chuyển quyền ưu tiên mua cổ phần cho người khác.

Nếu phiếu đăng ký mua CP hoặc phiếu chuyển quyền ưu tiên mua CP không được gửi về Công ty hoặc Công ty chứng khoán đúng hạn như thông báo thì cổ đông có liên quan coi như đã không nhận quyền ưu tiên mua.

Sau khi việc phát hành cho cổ đông hiện hữu kết thúc, trong vòng 10 ngày làm việc tiếp theo, căn cứ vào báo cáo thực hiện quyền của VSD gửi và phương án xử lý cổ phiếu lẻ và/hoặc cổ phiếu không được cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua hết, HĐQT sẽ phân phối cho cổ đông khác theo những điều kiện phù hợp, với giá không thấp hơn so với giá phát hành cho cổ đông hiện tại. Thời gian đăng ký và nộp tiền trong vòng 07 -10 ngày làm việc tiếp theo.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, Công ty sẽ gửi báo cáo kết quả đợt chào bán cho UBCKNN kèm theo bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được trong đợt chào bán.

Lịch trình phân phối cổ phiếu sẽ được công bố chính thức khi công ty nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán của UBCKNN. Sau đây là bảng lịch trình dự kiến. Lịch trình trên được tính theo ngày làm việc.

STT	Trình tự thủ tục	Thời gian dự kiến
1.	Tổ chức phát hành nộp Hồ sơ chào bán chứng khoán ra công chúng lên UBCKNN và chỉnh sửa hồ sơ theo yêu cầu.	
2.	UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký Chào bán cổ phiếu	Giá định là thời điểm D
3.	Công bố thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.	$D1 = D + 7$
4.	Chốt danh sách cổ đông và thông báo danh sách phân bổ quyền mua cổ phiếu đến từng cổ đông.	$D2 = D1 + 12$
5.	Cổ đông trong danh sách chốt quyền mua cổ phiếu sẽ đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu. Chuyển nhượng quyền mua.	$D3 = D2 + 20$
6.	Xử lý cổ phiếu lẻ/ cổ phiếu không bán hết	$D4 = D3 + 20$
7.	Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN	$D5 = D4 + 10$
8.	Chuyển giao cổ phiếu cho các cổ đông đăng ký mua	$D6 = D5 + 30$

10. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu

Cổ đông có tên trong danh sách tại thời điểm chốt quyền mua nếu không mua thì có quyền chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần quyền mua cổ phần của mình cho đối tượng khác. Bên nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng cho bên thứ 3.

Về phương án phân phối cổ phiếu cho đối tượng khác trong trường hợp xử lý cổ phiếu lẻ (cổ phiếu làm tròn xuống và không chào bán hết cho cổ đông hiện hữu), công ty cam kết sẽ tuân thủ theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Số cổ phiếu chào bán nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

11. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

- Số tài khoản: 114002890979
- Tên ngân hàng nơi mở tài khoản: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Hội An.

12. Hủy bỏ đợt chào bán

Không có

13. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài của cổ đông nước ngoài tại công ty hiện nay là 0%. Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam đã thực hiện cập nhật trên hệ thống về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty ở mức 0%, nghĩa là nhà đầu tư nước ngoài sẽ không được phép mua/bán cổ phiếu CHC trên sàn UPCOM. Đến thời điểm 30/09/2021, công ty không có cổ đông nước ngoài.

Đối với việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu trong đợt này: Sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ phát hành, công ty sẽ chốt danh sách cổ đông hiện hữu được hưởng quyền mua cổ phiếu mới phát hành tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam. Dự kiến thực hiện từ Quý IV/2021, Trung tâm đã khóa room nhà đầu tư nước ngoài tại CHC nên sẽ không có cổ đông hiện hữu là cổ đông nước ngoài được hưởng quyền mua cổ phiếu.

Đối với trường hợp xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không chào bán hết cho cổ đông hiện hữu: Hội đồng quản trị công ty cam kết sẽ không chào bán cho đối tượng là cổ đông nước ngoài để đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài của công ty.

14. Các loại thuế có liên quan

- Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán

+ Thuế suất đối với thu nhập chuyển nhượng chứng khoán là 0,1% trên giá bán chứng khoán từng lần được quy định tại điểm 2 Điều 16 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi bổ sung một số điều của các Luật Thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về Thuế.

+ Thu nhập từ cổ tức: Theo thông tư số 111/2013/TT-BTC, thu nhập của cá nhân từ cổ tức được xem là thu nhập chịu thuế với mức thuế suất toàn phần 5%. Trường hợp nhà đầu tư nhận cổ tức bằng tiền mặt, thuế thu nhập cá nhân được tính bằng cổ tức mỗi lần trả nhân với thuế suất 5%.

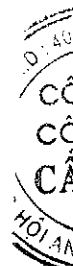
+ Trường hợp nhận cổ tức bằng cổ phiếu hoặc cổ phiếu thưởng, nhà đầu tư chưa phải nộp thuế khi nhận cổ phiếu, nhưng khi tiến hành chuyển nhượng số cổ phiếu này thì nhà đầu tư mới phải thực hiện nghĩa vụ thuế và áp dụng mức thuế suất tương tự như trường hợp chuyển nhượng chứng khoán.

- Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán: Thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán là thu nhập khác áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%.

15. Thông tin về các cam kết

Công ty cam kết không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.

Công ty cam kết về việc thực hiện đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán, đảm bảo tuân thủ quy định việc Tổ chức phát hành phải hoàn thiện hồ sơ đăng ký lưu ký và



đăng ký giao dịch cổ phiếu trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.

16. Thông tin về các chứng khoán khác được chào bán, phát hành trong cùng đợt

Không có.

VIII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

1. Mục đích chào bán

Căn cứ theo nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 203/CT/ĐHĐCĐ-NQ năm 2021 số ngày 24/04/2021 của Công ty cổ phần Cẩm Hà, tổng số tiền thu được từ đợt phát hành được sử dụng cho mục đích đầu tư đầu tư dây chuyền máy móc thiết bị cho việc sản xuất hàng nội thất của công ty.

2. Phương án khả thi

Đợt chào bán của công ty không thuộc trường hợp huy động vốn để thực hiện dự án nên không đánh giá tính khả thi.

3. Thông tin về tình hình triển khai dự án

Không có.

IX. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành được sử dụng cho mục đích đầu tư đầu tư dây chuyền máy móc thiết bị cho việc sản xuất hàng nội thất của công ty. Cụ thể:

TT	Dự kiến kế hoạch sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán (*)	Đối tác cung cấp	Chi phí mua dự kiến (đồng)	Thời gian sử dụng nguồn vốn dự kiến	
				Thời gian bắt đầu sử dụng	Thời gian kết thúc sử dụng
1	Dây chuyền máy sản xuất hộp kéo/cánh cửa	Đấu thầu thông qua mạng	3.620.000.000	Quý IV/2021	Quý I-II/2022
2	Dây chuyền máy lắp ráp, làm cạnh	Đấu thầu thông qua mạng	5.550.000.000	Quý IV/2021	Quý I-II/2022
3	Dây chuyền máy sản xuất khung	Đấu thầu thông qua mạng	2.850.000.000	Quý IV/2021	Quý I-II/2022
4	Dây chuyền máy ra phôi sản phẩm	Đấu thầu thông qua mạng	3.818.650.000(**)	Quý IV/2021	Quý I-II/2022
5	Dây chuyền máy sơn UV	Đấu thầu thông qua mạng	6.600.000.000	Quý IV/2021	Quý I-II/2022
	Tổng cộng		22.438.650.000		

(*) Danh mục máy móc thiết bị này nằm trong kế hoạch đầu tư máy móc thiết bị phục vụ cho sản xuất hàng nội thất tại công ty cổ phần Cẩm Hà đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua.

(**) Dây chuyền máy ra phôi sản phẩm theo kế hoạch là 5.820.000.000 đồng, Công ty sử dụng từ nguồn vốn huy động từ đợt phát hành là 3.818.650.000 đồng, còn lại sẽ sử dụng từ nguồn vốn vay/vốn tự có của Công ty.

Trường hợp chào bán không thu đủ số tiền như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc ưu tiên mục đích sử dụng vốn cho hiệu quả, cân đối tiến độ triển khai, tạm thời vay vốn ngân hàng để triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, tỷ lệ chào bán dự kiến sẽ đạt trên 70% do Tổng công ty lâm nghiệp Việt Nam – CTCP và một số cổ đông lớn đã thống nhất thông qua việc góp vốn vào Công ty cổ phần Cẩm Hà trong đợt tăng vốn này. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc công ty cam kết sử dụng vốn một cách minh bạch, công khai nhằm mang lại hiệu quả và sinh lợi cao nhất.

X. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

1. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính : Tầng 17 - Tòa nhà Vietcombank - 198 Trần Quang Khải, Hà Nội
Điện thoại : 02439 360 261 Fax: 02439 360 262
Website : www.vCBS.com.vn
Chi nhánh : 251 Nguyễn Văn Linh - Thành phố Đà Nẵng
Điện thoại : 02363 888 991 Fax: 0236 3 888 881



2. Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Trụ sở chính : Số 01 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại : 024 3824 1990 Fax: 024 3825 3973
Website : www.aasc.com.vn

3. Ý kiến của VCBS về đợt chào bán cổ phiếu của Công ty cổ phần Cẩm Hà

Trên cơ sở các thông tin mà Công ty chứng khoán NHTMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS) đã thu thập được về Công ty cổ phần Cẩm Hà và đợt phát hành cổ phiếu, với tư cách là tổ chức tư vấn, VCBS có một số nhận định như sau:

Việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đợt này là để tăng quy mô vốn điều lệ phục vụ cho hoạt động đầu tư dây chuyền máy móc thiết bị cho việc sản xuất hàng nội thất của công ty. Đây là kế hoạch tăng vốn và sử dụng vốn đã được Hội đồng quản trị và ban giám đốc cân nhắc kỹ và đệ trình cho các cổ đông xem xét tại Đại hội đồng cổ đông thường niên

năm 2021. Tổng giá trị số vốn phát hành đợt này là 2.243.865 đồng, tăng thêm 50% so với vốn điều lệ hiện có. Đây là số vốn cần huy động khá lớn, tuy nhiên khả năng thành công cao do được chào bán cho cổ đông hiện hữu. Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu chỉ 10.000 đồng/ cổ phiếu, trong khi giá trị sổ sách tại 31/12/2019 là: 16.304 đồng/cổ phiếu; tại ngày 31/12/2020 là 17.257 đồng/ cổ phiếu; tại ngày 30/09/2021 là:16.439 đồng/cổ phiếu.

Như vậy, bên cạnh một số rủi ro không thể tránh khỏi của đợt chào bán như chào bán không thành công hay cổ phiếu bị pha loãng sau phát hành... thì việc gia tăng nguồn vốn trong đợt phát hành lần này là một bước tiến cần thiết và phù hợp cho Công ty để triển khai các kế hoạch phát triển đã được Đại hội cổ đông thông qua.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính chất tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình đưa ra quyết định đầu tư. Nhà đầu tư nên nghiên cứu kỹ các thông tin để đưa ra quyết định đầu tư của mình.

XI. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

Không có.

